

Tầng 9, Tòa nhà Minexport,
28 Phố Bà Triệu, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) - 4 - 6270 2158
Fax: (+84) - 4 - 6270 2138
Email: mutrap@mutrap.org.vn
Website: www.mutrap.org.vn

BẢN TIN

Quý IV - 2010



Nâng cao năng lực phân tích chính sách thương mại

Tiếp tục hoàn thiện quản lý nhà nước trong lĩnh vực bán lẻ



GIỚI THIỆU TÓM TẮT DỰ ÁN EU - VIỆT NAM MUTRAP III

Tổ chức tài trợ chính

Cộng đồng châu Âu

Cơ quan điều hành và thực hiện Dự án

Bộ Công Thương Việt Nam

Ngân sách

10.670.000 Euro, trong đó Cộng đồng châu Âu tài trợ
10.000.000 Euro, Chính phủ Việt Nam đóng góp 670.000 Euro

Thời gian thực hiện Dự án

Từ tháng 8 năm 2008 đến tháng 6 năm 2012

Mục tiêu tổng thể Dự án

Hỗ trợ Việt Nam thực hiện Kế hoạch Phát triển Kinh tế Xã hội và Chương trình Hành động hậu gia nhập WTO nhằm tăng trưởng kinh tế bền vững, giảm nghèo thông qua hội nhập mạnh mẽ hơn vào hệ thống thương mại toàn cầu.

Mục đích Dự án

Tăng cường năng lực của Bộ Công Thương trong việc xây dựng và thực hiện chiến lược hội nhập kinh tế và thương mại của Việt Nam.

Các hợp phần hoạt động

1- Tăng cường năng lực của Bộ Công Thương trong việc điều phối và thực hiện các cam kết WTO;

2- Tăng cường khả năng phối hợp với khu vực tư nhân, các cơ sở nghiên cứu và đào tạo để xây dựng một chiến lược hội nhập thương mại nhất quán, bền vững;

3- Tăng cường năng lực của Bộ Công Thương trong việc đàm phán và điều phối thực hiện các thỏa thuận thương mại khu vực như AFTA, ASEAN với các đối tác (ASEAN cộng), tham gia đàm phán hiệp định mậu dịch tự do với các đối tác thương mại chính khác;

4- Tăng cường thuận lợi hóa thương mại dịch vụ thông qua nâng cao khả năng điều phối, thống kê và phân tích trong lĩnh vực này;

5- Tăng cường năng lực của các bên liên quan đến chính sách cạnh tranh để bảo vệ người tiêu dùng, bảo đảm một sân chơi bình đẳng và công bằng cho mọi doanh nghiệp thông qua thực thi Luật Cạnh tranh.

TRONG SỐ NÀY ▼

Tin hoạt động

• Điểm tin hoạt động

• Các phiên tọa đàm, hội thảo

- Hội thảo "Nâng cao năng lực giải quyết khiếu nại của Hội Tiêu chuẩn và Bảo vệ người tiêu dùng tại Việt Nam"
- Tọa đàm lần 2 "Chuẩn bị rà soát chính sách thương mại của Việt Nam trong WTO"
- Hội thảo "Hội nhập kinh tế quốc tế - những cơ hội và thách thức với sự phát triển của ngành sữa Việt Nam"
- Hội thảo "Cơ hội tiếp cận và mở rộng thị trường châu Âu đối với hàng xuất khẩu của Việt Nam"
- Các khóa đào tạo về "Công cụ và Phương pháp phân tích chính sách thương mại"
- Tọa đàm "Tự do hóa thị trường chứng khoán tại Việt Nam - điều gì sẽ đến?"
- Hội thảo "Vai trò của người tiêu dùng nữ trong thực thi pháp luật bảo vệ người tiêu dùng"
- Hội thảo "Tiếp tục hoàn thiện quản lý nhà nước trong lĩnh vực bán lẻ ở Việt Nam"
- Hội thảo quốc tế "Quan hệ Việt Nam - EU: Thành tựu và triển vọng"
- Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược và Kế hoạch hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Công Thương đến năm 2010
- Hợp Ban Chỉ đạo Dự án EU-Việt Nam MUTRAP III
- Các hội thảo "Phổ biến về cam kết trong các Hiệp định thương mại tự do Việt Nam tham gia"
- Hội thảo "Năm năm thực thi pháp luật cạnh tranh trong kiểm soát hành vi hạn chế cạnh tranh ở Việt Nam"
- Hội thảo "Cơ hội và thách thức khai thác thị trường Nhật Bản"

• Trao tặng thiết bị phòng học đa năng

Dự án MUTRAP III hỗ trợ các bộ ngành tham dự họp ở nước ngoài

- Khảo sát học tập kinh nghiệm về chống hàng giả, hàng nhái và vi phạm sở hữu trí tuệ
- Họp thường niên về thống kê thương mại quốc tế về hàng hóa và dịch vụ
- Phiên họp lần thứ hai của Ủy ban Hỗn hợp Hiệp định thương mại tự do ASEAN-Úc-New Zealand
- Các phiên họp của WTO tại Geneva

Hoạt động của các tiểu dự án MUTRAP III

- Hội thảo nghiệm thu các chương trình đào tạo về luật thương mại quốc tế tại trường Đại học Ngoại thương do chuyên gia EU xây dựng
- Hội thảo "Đào tạo nâng cao chuyên gia tư vấn Nhóm Thương mại hạt nhân"
- Hội thảo "Tăng cường năng lực kinh doanh với EU"
- Hội thảo "Đàm phán Hiệp định Thương mại xuyên Thái Bình Dương Việt Nam được gì? mất gì?"
- Khóa đào tạo "Đổi mới phương pháp thiết kế để phát triển thành công bộ sưu tập sản phẩm"
- Hội thảo "Quản lý thông tin với Hiệp hội & Doanh nghiệp Việt Nam"
- Phiên họp 3 - Ủy ban Tư vấn về chính sách thương mại quốc tế

Nghiên cứu - Trao đổi

Ảnh hưởng của tự do hóa thương mại - Triển vọng của Việt Nam

Giới thiệu ấn phẩm mới

Bản tin Vòng Đàm phán Đoha số 3 và số 4 - 2010

Lịch sự kiện

Bản tin của Dự án MUTRAP được Liên minh châu Âu tài trợ. Các bài và tin công bố trong Bản tin không phản ánh quan điểm của Liên minh châu Âu và Bộ Công Thương



ĐIỂM TIN HOẠT ĐỘNG

- **Hoạt động WTO-3: Hỗ trợ Bộ Công Thương chuẩn bị cho Kỳ rà soát Chính sách Thương mại đầu tiên của Việt Nam trong WTO**

Hoạt động này nhằm xây dựng năng lực của Bộ Công Thương và các bộ ngành liên quan trong việc chuẩn bị Kỳ rà soát Chính sách Thương mại (TPR) đầu tiên trong WTO dự kiến vào đầu năm 2013, bao gồm việc chuẩn bị, phối hợp liên ngành và tận dụng cơ hội nâng cao nhận thức của các bên một cách hiệu quả, cũng như tiếp tục thực hiện minh bạch hóa chính sách thương mại và tuân thủ cam kết WTO.

Dự án MUTRAP III đã tổ chức hai phiên tọa đàm và hoàn thiện báo cáo kỹ thuật của hoạt động, trong đó kiến nghị việc sớm thành lập một cơ chế điều phối liên ngành nhằm chỉ đạo và điều phối các hoạt động TPR của Việt Nam; đề ra một số nguyên tắc nhằm thực hiện tốt sự điều phối này, dựa trên kinh nghiệm quốc tế.

Báo cáo cũng kiến nghị các cơ quan Chính phủ cần sẵn sàng cung cấp mọi thông tin cho Tổ rà soát của WTO về tất cả các ngành kinh tế, các biện pháp chính sách và cơ chế điều tiết trong nước liên quan đến thương mại.

- **Hoạt động SERV-2: Nghiên cứu năng lực cạnh tranh của các ngành dịch vụ chủ chốt của Việt Nam và đề xuất Chiến lược Phát triển Dịch vụ Thương mại đến năm 2020**

Tiếp theo 2 đợt công tác của các chuyên gia, trong tháng 10 và 11 năm 2010, các chuyên gia đã hoàn thành đợt công tác lần 3 và cũng là đợt công tác cuối cùng của hoạt động.

Về lĩnh vực Viễn thông, sau buổi tọa đàm ngày 20 tháng 9 và một số buổi làm việc với các đơn vị hữu quan, các chuyên gia trong và ngoài nước đã hoàn thành báo cáo kỹ thuật về “Quản lý hành vi phi cạnh tranh trong lĩnh vực Viễn thông”. Báo cáo chủ yếu nghiên cứu các hành vi phi cạnh tranh, mối quan hệ giữa cạnh tranh và quản lý cạnh tranh nói chung cũng như đưa ra các giải pháp cần được áp dụng nhằm nâng cao tính cạnh tranh công bằng trong lĩnh vực viễn thông.

Về lĩnh vực Chứng khoán, trong đợt công tác lần này, một buổi tọa đàm về “Tự do hóa thị trường chứng khoán tại Việt Nam – Điều gì sẽ đến?” đã được tổ chức tại Hà Nội ngày 17 tháng 11 năm 2010 nhằm thu thập ý kiến đóng góp của các đại biểu tham dự đến từ các cơ quan quản lý, các công ty chứng khoán. Ngoài ra, các chuyên gia đã có những buổi gặp và làm việc với các công ty chứng khoán để tìm hiểu về việc tuân thủ khung pháp lý của công ty; hệ thống kiểm soát nội bộ, nhân viên, thủ tục, mối quan hệ với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC) của công ty; những khó khăn và thách thức mà công ty đang phải đối mặt... Đây là những thông tin đầu vào quan trọng cho báo cáo về “Tự do hóa thị trường

chứng khoán Việt Nam – Các vấn đề đặt ra đối với cơ quan quản lý chứng khoán và các công ty chứng khoán trong nước”. Dự kiến báo cáo này sẽ được hoàn thành trong tháng 1 năm 2011.

- **Hoạt động SERV-4&5: Nghiên cứu về dịch vụ phân phối của một số nước nhằm hỗ trợ Bộ Công Thương soạn thảo Nghị định về Bán lẻ hàng hóa, khuyến nghị xây dựng các quy định về dịch vụ phân phối phù hợp với WTO**

Sau ba đợt công tác vào tháng 7, tháng 9 và tháng 11 năm 2010, các chuyên gia đã từng bước hoàn thiện nghiên cứu về so sánh kinh nghiệm quản lý dịch vụ phân phối của một số nước (Hàn Quốc, Trung Quốc, Thái Lan, Pháp, Đức và Hoa Kỳ) và xây dựng dự thảo Nghị định về Bán lẻ hàng hóa.

Các kết quả nghiên cứu và dự thảo được trình bày trong ba Hội thảo tổ chức tại Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và ba phiên tọa đàm tại Quảng Ninh, Hải Phòng và Đà Lạt. Tại các buổi tọa đàm và Hội thảo này, các chuyên gia đã thu thập các ý kiến đóng góp, bình luận của các đại biểu tham dự đến từ các cơ quan quản lý như Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương các tỉnh, thành, các công ty luật, các trường đại học, hiệp hội và các doanh nghiệp trong và ngoài nước. Các ý kiến này đã được ghi nhận và xem xét đưa vào báo cáo nghiên cứu cũng như hoàn thiện dự thảo Nghị định.

Mục tiêu của dự thảo Nghị định Bán lẻ tập trung chủ yếu vào tạo điều kiện thúc đẩy hệ thống bán lẻ phát triển lành mạnh theo hướng hiện đại nhằm khuyến khích phát triển sản xuất, bảo vệ người tiêu dùng, bảo đảm hoạt động ổn định của các thương nhân nhỏ và siêu nhỏ, thúc đẩy và thu hút các thương nhân này vào các cơ sở kinh doanh hiện đại; Liên kết được với các văn bản pháp luật có liên quan. Đặc biệt, báo cáo nghiên cứu kinh nghiệm quản lý dịch vụ phân phối của sáu nước nói trên còn đưa ra những tồn tại và khó khăn trong quản lý nhà nước về phân phối ở Việt Nam và kiến nghị định hướng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phân phối ở Việt Nam.

- **Hoạt động SERV-7: Tăng cường năng lực hệ thống thống kê thương mại dịch vụ**

Hoạt động SERV-7 nhằm nâng cao năng lực của cán bộ Tổng cục Thống kê trong kế hoạch xây dựng điều tra quý như thiết lập hệ thống bảng hỏi điều tra và thu thập số liệu trong lĩnh vực dịch vụ. Tiếp theo đợt công tác về thống kê thương mại dịch vụ quốc tế (ITS), trong tháng 10 năm 2010, các chuyên gia đã thực hiện chuyến công tác về thống kê thương mại chi nhánh nước ngoài. Đây cũng là chuyến công tác cuối cùng trong năm 2010 của hoạt động SERV-7. Trong đợt công tác này, các chuyên gia đã gặp, trao đổi và làm việc với một số đơn vị thuộc Tổng cục Thống kê,

các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam để tìm hiểu về khả năng điều tra Thống kê thương mại chi nhánh nước ngoài (FATS). Về thống kê thương mại chi nhánh nước ngoài (FATS), các chuyên gia đã gặp, trao đổi và làm việc với một số đơn vị thuộc Tổng cục Thống kê, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam và đã hoàn thành báo cáo về Kế hoạch cho thống kê FATS. Trong thời gian tới, Tổng cục Thống kê sẽ thu thập các chỉ số

chính của thống kê thương mại chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam và sau 2012, thống kê thương mại chi nhánh tại nước ngoài sẽ được triển khai. Qua các cuộc trao đổi này, Tổng cục Thống kê sẽ thu thập các chỉ số chính của thống kê FATS tại Việt Nam và sau năm 2012 sẽ triển khai thống kê FATS tại nước ngoài. Ngoài ra, kết quả của hoạt động này là Quy hoạch tổng thể của ITS về điều tra mẫu hàng quý sẽ được hoàn tất và thực hiện từ năm 2011.

Các phiên tọa đàm, hội thảo

Hội thảo “Nâng cao năng lực giải quyết khiếu nại của Hội Tiêu chuẩn và Bảo vệ người tiêu dùng tại Việt Nam”

Việc thực thi pháp luật bảo vệ người tiêu dùng (NTD) đòi hỏi một cơ chế giải quyết khiếu nại hiệu quả. Các tổ chức bảo vệ người tiêu dùng ở Việt Nam, điển hình là Hội Tiêu chuẩn và Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam (VINASTAS) được kỳ vọng sẽ đóng vai trò quan trọng trong hoạt động này khi Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng được Quốc hội thông qua.

Trong thời gian qua, số vụ khiếu nại hàng năm của người tiêu dùng là khá nhiều. Trong năm 2009, hai Văn phòng VINASTAS tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh đã tiếp nhận hơn 310 hồ sơ khiếu nại của người tiêu dùng. Trong 9 tháng đầu năm 2010, con số này là khoảng 200, chưa kể các trường hợp tiếp nhận khiếu nại và tư vấn qua điện thoại. Trong số các hồ sơ khiếu nại, khoảng 80% vụ đã được giải quyết thành công và có kết quả cụ thể.

Trên thực tế, số vụ vi phạm quyền lợi NTD của các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh còn vượt xa so với số vụ khiếu nại. Điều này có thể do người tiêu dùng thiếu thông tin, hiểu biết về pháp luật còn hạn chế, không biết phải tìm kiếm sự trợ giúp từ ai và như thế nào, hoặc không tin tưởng vào năng lực giải quyết của các cơ quan, tổ chức bảo vệ người tiêu dùng v.v...

Hội thảo “Nâng cao năng lực giải quyết khiếu nại của hội tiêu chuẩn và bảo vệ người tiêu dùng tại Việt Nam” do Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III phối hợp với

Hiện nay, hiệu quả hoạt động của các văn phòng tư vấn khiếu nại hay hội bảo vệ người tiêu dùng phụ thuộc rất nhiều vào sự ủng hộ, hỗ trợ của chính quyền và kinh phí hoạt động.



Chủ trì Hội thảo (từ trái sang phải): TS. Lucette Defalque, chuyên gia MUTRAP, GS. Claudio Dordi, Trưởng nhóm chuyên gia tư vấn Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III, Ông Đoàn Phương, Chủ tịch VINASTAS

VINASTAS tổ chức tại Hà Nội ngày 13/10/2010 nhằm nêu rõ thực trạng giải quyết khiếu nại của người tiêu dùng tại Việt Nam, chia sẻ và phổ biến những kinh nghiệm quốc tế, đồng thời cũng đưa ra các khuyến nghị nhằm nâng cao năng lực cho các tổ chức bảo vệ người tiêu dùng tại Việt Nam.

Tại hội thảo, Bà Lucette Defalque, chuyên gia quốc tế đã chia sẻ những kinh nghiệm của châu Âu và đưa ra các kiến nghị đối với tình hình giải quyết khiếu nại của người tiêu dùng hiện nay tại nước ta. Đặc biệt, Việt Nam có thể học tập hệ thống “báo động nhanh” của châu Âu đối với các sản phẩm gây hại (trừ thực phẩm, dược phẩm và dụng cụ y tế). Bà Lucette cũng nhấn mạnh tầm quan trọng cũng như ưu điểm và nhược điểm của hai phương pháp giải quyết khiếu nại: bằng con đường tòa án/trọng tài (quyết định ràng buộc) và bằng thương lượng, hòa giải. Trong đó biện pháp thương lượng,



hòa giải có ưu thế trong những trường hợp không liên quan đến cạnh tranh. Theo ông Nguyễn Phương Nam, Phó Cục trưởng Cục Quản lý cạnh tranh - Bộ Công Thương, trong thời gian qua chưa có khiếu nại nào của người tiêu dùng được giải quyết bằng phương thức trọng tài; Toà án cũng không phải là “lựa chọn” của người tiêu dùng do thủ tục phức tạp, thời gian kéo dài. Do đó biện pháp giải quyết tranh chấp bằng thương lượng, hòa giải nên được khuyến khích và chú trọng sử dụng. Vấn đề là phải xây dựng được hệ thống tổ chức giải quyết tranh chấp của NTD hiệu quả, khuyến khích thành lập các tổ chức tư vấn hòa giải chuyên nghiệp.

Các ý kiến phát biểu trong hội thảo cũng nêu rõ vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước (Cục Quản lý cạnh tranh, Bộ Y tế,...) trong việc giải quyết những vụ khiếu kiện lớn (như sữa, thuốc) liên quan đến các hành vi hạn chế cạnh tranh hoặc xử lý những doanh nghiệp có quảng cáo gây hiểu lầm.

Một kinh nghiệm khác mà chuyên gia châu Âu chia sẻ trong hội thảo, đó là sử dụng phương tiện truyền thông đại chúng để tuyên truyền bảo vệ người tiêu dùng và vận động hành lang để ngăn chặn các hành vi phạm pháp.

Qua kinh nghiệm tổ chức hoạt động bảo vệ NTD ở các địa phương, đặc biệt là tỉnh Kiên Giang, các diễn giả và đại biểu tham dự hội thảo nhấn mạnh hiệu quả hoạt động của các văn phòng tư vấn khiếu nại hay hội bảo vệ người tiêu dùng phụ thuộc rất nhiều vào sự ủng hộ, hỗ trợ của chính quyền và kinh phí hoạt động.

Ông Đoàn Phương, Chủ tịch Hội Tiêu chuẩn và Bảo vệ người tiêu dùng đánh giá các ý kiến trao đổi thảo luận tại hội thảo là rất thiết thực, giúp VINASTAS đề đạt các ý kiến hoàn thiện cơ chế bảo vệ NTD trong Hội thảo cuối cùng về Dự thảo Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trước khi Quốc hội thông qua Luật.

Tọa đàm "Chuẩn bị rà soát chính sách thương mại của Việt Nam trong WTO"



Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga, Vụ Chính sách thương mại đa biên - Bộ Công Thương đọc tham luận tại phiên tọa đàm

Theo nghĩa vụ khi gia nhập WTO, Việt Nam sẽ tiến hành rà soát chính sách thương mại lần đầu tiên vào năm 2013. Kỳ rà soát này sẽ xem xét sự phát triển của chính sách thương mại của Việt Nam kể từ khi gia nhập WTO năm 2007 và việc thực hiện các nghĩa vụ và cam kết WTO về mọi khía cạnh, bao gồm mọi ngành kinh tế, tất cả các biện pháp, chính sách cũng như cơ chế điều tiết trong nước liên quan đến thương mại. Thông thường, các nước cần khoảng 2-3 năm (đặc biệt là các nước đang phát triển) để chuẩn bị cho kỳ rà soát đầu tiên.

Tiếp theo phiên tọa đàm thứ nhất về “Chuẩn bị cho quy trình rà soát chính sách thương mại trong WTO”, tổ chức vào tháng 8/2010, phiên tọa đàm thứ hai tổ chức vào ngày 22/10/2010, với sự tham gia của đại diện các cơ

quan quản lý nhà nước và các viện nghiên cứu chính sách chủ chốt.

Chủ trì phiên tọa đàm có ông Claudio Dordi, Trưởng nhóm chuyên gia tư vấn Dự án MUTRAP. Phiên tọa đàm đã nghe tham luận của nhiều chuyên gia Bộ Công Thương, Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế và chuyên gia quốc tế của Dự án MUTRAP.

Phiên tọa đàm thứ nhất nhằm cung cấp thông tin chung về quy trình rà soát, tầm quan trọng của tính minh bạch, điều phối chính sách thương mại hiệu quả. Trong phiên tọa đàm lần này, các báo cáo tham luận tập trung vào các chủ đề cụ thể liên quan trực tiếp đến các bước rà soát chính sách, như: cách thức phối hợp với các Bộ, ngành trong việc thu thập văn bản pháp luật liên quan đến chính sách thương mại; kinh nghiệm của các nước về rà soát chính sách thương mại trong WTO; các vấn đề sau 3 năm gia nhập WTO của Việt Nam và đề xuất giải pháp; kinh nghiệm quốc tế về xây dựng quy trình điều phối và tư vấn chính sách thương mại.

★ Rà soát chính sách thương mại là nghĩa vụ định kỳ của thành viên WTO nhưng hoạt động này cũng cần được coi là cơ hội để Việt Nam chứng tỏ việc thực hiện nghiêm túc các cam kết WTO, cải thiện tính minh bạch về chính sách thương mại đối với khối doanh nghiệp, các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Phiên tọa đàm là dịp để các cơ quan quản lý nhà nước của Việt Nam hiểu rõ các bước chuẩn bị mà các nước thành viên WTO phải làm khi thực hiện kỳ rà soát, cũng như cách thức và thời điểm cần bắt đầu tiến hành các bước chuẩn bị này.

Phát biểu tại hội thảo, đại diện các bộ ban ngành

liên quan nhấn mạnh sự cần thiết phải sớm có cơ chế phối hợp liên ngành; có biện pháp hiệu quả để nâng cao năng lực cán bộ và học hỏi kinh nghiệm của các nước thành viên khác; thường xuyên cập nhật thông tin về quá trình chuẩn bị rà soát chính sách thương mại của Việt Nam cho các bên liên quan.

Hội thảo “Hội nhập kinh tế quốc tế - những cơ hội và thách thức với sự phát triển của ngành sữa Việt Nam”

Trong mấy năm qua, sữa là một trong những ngành đạt tốc độ tăng trưởng nhanh nhất trong ngành thực phẩm ở Việt Nam, với mức tăng trưởng doanh thu trung bình đạt 18% năm.

Cùng với quá trình hội nhập toàn cầu, kinh tế trong nước ngày một phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện đã góp phần thúc đẩy tiêu dùng sữa tại Việt Nam. Tiêu thụ sữa bình quân đầu người tại Việt Nam từ mức 8,09 lít/người/năm vào năm 2000 đã lên tới 14,81 lít/người/năm vào năm 2008, với tốc độ tăng trưởng bình quân trên 9%/năm trong giai đoạn 2000-2008. Tuy nhiên so với một số nước khác trong khu vực như Thái Lan, tiêu thụ sữa tại Việt Nam còn thấp hơn rất nhiều. Với mức tăng dân số hàng năm khoảng 1,2%, tỷ lệ tăng trưởng GDP từ 6-8%/năm, thu nhập bình quân đầu người ngày một tăng... Tiềm năng phát triển của thị trường sữa tại Việt Nam còn rất lớn.



Bà Nguyễn Thị Lan Hương, Phó Tổng Giám đốc, Công ty Nutifood phát biểu tại Hội thảo

★ **Khả năng cạnh tranh của các sản phẩm sữa Việt Nam không cao do phải phụ thuộc chủ yếu vào nguyên liệu và thiết bị nhập khẩu, chất lượng sữa, đặc biệt là sữa bột các loại có khả năng cạnh tranh rất kém so với sữa ngoại nhập do 100% nguyên liệu, thiết bị, công nghệ phải nhập khẩu**

Hội nhập kinh tế quốc tế mang đến những cơ hội cho ngành sữa Việt Nam, như: tái cấu trúc lại sản xuất, giải thể, mua bán hoặc sáp nhập các doanh nghiệp kém hiệu quả nhằm tạo ra các doanh nghiệp lớn hơn, có tiềm lực hơn.

Bên cạnh những cơ hội trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, ngành sữa Việt Nam cũng phải đối diện những thách thức như vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm và chất lượng sữa. Các vụ việc như sữa có Melamine, sữa có chất lượng thấp hơn so với công bố... khiến cho các hoạt động tiêu thụ sữa gặp khó khăn, ảnh hưởng đáng kể tới các doanh nghiệp sản xuất sữa. Đồng thời, nguồn thức ăn chăn nuôi cho bò sữa phải nhập khẩu trong xu hướng tăng cao, tác động tới chi phí đầu vào. Các hãng sản xuất sữa trong nước còn đang chịu sức ép cạnh tranh ngày một gia tăng do việc giảm thuế cho sữa ngoại nhập theo chính sách cắt giảm thuế quan của Việt Nam khi thực hiện các cam kết Hiệp định ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung trong Khu vực mậu dịch tự do ASEAN (cam kết CEPT/AFTA) và cam kết với Tổ chức Thương mại thế giới.

Ngày 29 tháng 10 tại TP. Hồ Chí Minh, Vụ Thị trường trong nước, Bộ Công Thương phối hợp với Dự án Hỗ trợ Thương mại Đa biên giai đoạn III (EU-Viet Nam MUTRAP III) đã tổ chức Hội thảo “Hội nhập kinh tế quốc tế - Những cơ hội và thách thức với sự phát triển của ngành sữa Việt Nam”.

Hội thảo được tổ chức nhằm lấy ý kiến đóng góp từ thực tế của các nhà quản lý, các chuyên gia, các nhà nghiên cứu và cộng đồng doanh nghiệp về những tác động của hội nhập kinh tế quốc tế và các giải pháp phát triển ngành sữa trong thời gian tới, giúp cho việc hoàn thiện hệ thống chính sách đối với ngành sữa, tạo điều kiện cho thị trường sữa phát triển một cách bình ổn.

Chủ trì hội thảo có đại diện của Bộ Công Thương, ông Phan Chí Dũng, Vụ trưởng Vụ Công nghiệp nhẹ, bà Nguyễn Thị Hoàng Thúy, Giám đốc Dự án MUTRAP, Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách thương mại đa biên và ông Nguyễn Lộc An, Phó Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước.

Tham dự Hội thảo có đại diện các Bộ Ngành, Sở Công Thương phía Nam, các tập đoàn, công ty sữa, các hiệp hội và một số viện nghiên cứu.



Ông Phan Chí Dũng cho biết, sữa bột nhập khẩu hiện chiếm thị phần trên thị trường khá cao (khoảng 72%), sữa bột trong nước sản xuất thị phần chiếm ít hơn: Vinamilk (20%), Nutifood (5%), còn lại là các doanh nghiệp nhỏ trong nước không có thương hiệu nhập về đóng gói. Ngoài ra, giá sữa bột nhập khẩu tại thị trường Việt Nam đôi khi lại vận động trái chiều với xu thế của thị trường thế giới và của giá sữa nguyên liệu nhập khẩu, gây nhiều bức xúc trong xã hội... Cũng theo ông Dũng, khả năng cạnh tranh của các sản phẩm sữa Việt Nam không cao do phải phụ thuộc chủ yếu vào nguyên liệu và thiết bị nhập khẩu, chất lượng sữa, đặc biệt là sữa bột các loại có khả năng cạnh tranh rất kém so với sữa ngoại nhập do 100% nguyên liệu, thiết bị, công nghệ phải nhập khẩu. Tuy nhiên, sản phẩm sữa đặc có đường, sữa nước và sữa chua được đánh giá là có khả năng cạnh tranh do tỷ lệ sữa tươi trong nước sản xuất ngày càng cao, các công ty trong nước đã tạo được thương hiệu và uy tín với khách hàng.

Các đại diện của một số công ty sữa: Nutifood, Vinamilk, Lactalis đã chia sẻ kinh nghiệm về xây dựng, phát triển thương hiệu của công ty trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, kinh nghiệm thâm nhập thị trường sữa tại Việt Nam, cũng như cơ hội và thách thức đối với doanh nghiệp sản xuất kinh doanh sữa trong thời gian tới.

Tại Hội thảo, các đại biểu đã thảo luận và đưa ra một số định hướng về chiến lược phát triển ngành sữa Việt Nam đến năm 2020. Trong thời gian tới, cần cụ thể hoá quy hoạch phát triển ngành công nghiệp chế biến sữa Việt Nam trên các địa bàn tỉnh, thành phố. Đồng thời khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng cơ sở kiểm nghiệm chất lượng sữa với trang thiết bị tiên tiến, hiện đại đạt tiêu chuẩn quốc tế để nâng cao chất lượng thành phẩm, góp phần vào sự phát triển chung của ngành sữa trong thời kỳ hội nhập.

Hội thảo “Cơ hội tiếp cận và mở rộng thị trường châu Âu đối với hàng xuất khẩu của Việt Nam”

Sau gần hai thập kỷ thiết lập quan hệ ngoại giao từ năm 1990 đến nay, quan hệ giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EU) đã có những bước phát triển tích cực, toàn diện trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, thương mại, đầu tư, hợp tác phát triển, cũng như giáo dục, khoa học công nghệ... Đến nay, EU tiếp tục khẳng định vai trò là một trong các đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam, chiếm 17% tổng giao dịch thương mại của Việt Nam với quốc tế. Để tiếp tục tăng cường quan hệ hợp tác hai bên, đầu tháng 10 vừa qua, tại Brussel, Việt Nam và EU đã hoàn tất quá trình đàm phán và ký tắt hiệp định khung về đối tác và hợp tác toàn diện (PCA), mở ra một chương mới trong quan hệ hợp tác giữa hai bên. Cũng tại lễ ký, lãnh đạo hai bên đã nhất trí sẽ khởi động đàm phán Hiệp định thương mại tự do (FTA). Hiệp định này dự kiến sẽ mang lại nhiều cơ hội cho các hàng xuất khẩu Việt Nam vào thị trường EU.

Là thị trường xuất khẩu lớn thứ 2 sau Mỹ, EU với 27 nước thành viên, thực sự là một thị trường rộng lớn, đa dạng, có nhiều triển vọng cho hàng xuất khẩu của Việt Nam nhưng đồng thời cũng là một trong các thị trường có nhiều rào cản kỹ thuật nhất trong các đối tác có quan hệ thương mại với Việt Nam. Chính vì vậy, kinh doanh với các đối tác EU, doanh nghiệp cần chủ động nắm bắt, đối phó với các qui định, yêu cầu của thị trường, làm tăng giá trị gia tăng và tạo ra giá trị khác biệt cho sản phẩm, phù hợp với xu hướng tiêu dùng của thị trường. Với mục tiêu đó, Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III đã có một loạt các hoạt động phổ biến thông tin cho các doanh nghiệp như



Bà Nguyễn Thị Hoàng Thủy, Giám đốc Dự án EU-Việt Nam MUTRAP III phát biểu tại hội thảo

các hàng rào TBT, SPS, các qui định chống bán phá giá, chống trợ cấp của EU... và các hội thảo “Cơ hội tiếp cận và mở rộng thị trường châu Âu đối với hàng xuất khẩu của Việt Nam” cũng nằm trong nỗ lực phổ biến thông tin về thị trường châu Âu cho các doanh nghiệp. Hai hội thảo được Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III tổ chức tại TP. Huế ngày 22 tháng 10 năm 2010 với sự hợp tác của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế và ngày 02 tháng 11 năm 2010 tại TP. Hải Phòng với sự hợp tác của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, chi nhánh Hải Phòng.

Tham dự các hội thảo có ông Nguyễn Cảnh Cường, Phó Vụ trưởng Vụ Thị trường châu Âu - Bộ Công Thương, Lãnh đạo Ban quản lý các khu công nghiệp Huế,

Chi nhánh VCCI tại Hải Phòng và Lãnh đạo của Hiệp hội Dệt may Việt Nam, Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam, Hiệp hội Da - Giấy, Hiệp hội Gỗ và lâm sản Việt Nam, cùng với đại diện của các Sở Công Thương, các Hiệp hội ngành hàng và các doanh nghiệp xuất nhập khẩu liên quan đến nhiều ngành hàng khác nhau trên địa bàn Thừa Thiên - Huế, Hải Phòng và các tỉnh lân cận.

Tại các hội thảo, các diễn giả đã phổ biến các qui định liên quan đến việc tiếp cận thị trường EU cũng như những diễn biến, xu hướng trong tiêu dùng và phân phối hiện nay đối với các sản phẩm dệt may, nông-lâm-thủy sản, da-giấy... tại thị trường này. Theo đó, khi kinh doanh với các đối tác EU, doanh nghiệp cần quan tâm đến các yếu tố sau:

Thứ nhất, doanh nghiệp cần khảo sát nhu cầu thị trường như sức mua, phân khúc thị trường, dân số cũng như văn hóa và phong cách tiêu dùng... Doanh nghiệp bán những sản phẩm thị trường cần chú không phải những sản phẩm mình có.

Thứ hai, các doanh nghiệp còn phải đối mặt với các qui định khắt khe khi tiếp cận thị trường EU liên quan đến các hàng rào phi thuế quan đối với các sản phẩm nhập khẩu, như thuế chống bán phá giá, qui định REACH (qui định về đăng ký, đánh giá và cấp phép sử dụng hóa chất), luật truy xuất nguồn gốc từ khai thác thủy sản (IUU), qui định về giết mổ động vật (animal welfare) và Luật về quản lý rừng và buôn bán lâm sản (FLEGT)... Nếu doanh nghiệp thiếu kiến thức về các quy định cũng như các rào cản thương mại của EU thì sẽ khó hoặc không tiếp cận được với những thị trường mới ở châu Âu.



EU thực sự là một thị trường rộng lớn, đa dạng, có nhiều triển vọng cho hàng xuất khẩu của Việt Nam nhưng đồng thời cũng là một trong các thị trường có nhiều rào cản kỹ thuật trong các đối tác có quan hệ thương mại với Việt Nam

Thứ ba, doanh nghiệp cũng không thể bỏ qua các đối thủ cạnh tranh trực tiếp hay gián tiếp khi tham gia vào sân chơi quốc tế. Chinh phục thị trường này đòi hỏi nhiều nỗ lực và sự đầu tư, nhất là khi Việt Nam phải cạnh tranh với Trung Quốc, một cường quốc về các mặt hàng xuất khẩu giá rẻ, mẫu mã đa dạng, phong phú. Bên cạnh đó, EU còn có chính sách thương mại ưu đãi hơn cho các nước châu Phi, Caribe và các thành viên mới gia nhập EU. Những ưu đãi của EU đối với các thành viên này cũng là yếu tố tạo ra sự khó khăn không nhỏ làm giảm sức cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam khi thâm nhập thị trường EU.

Trong phần thảo luận, nhiều đại biểu đã nêu yêu cầu cần biết rõ hơn những thủ tục mở văn phòng đại diện, chi nhánh của doanh nghiệp Việt Nam tại châu Âu. Trả lời cho thắc mắc trên, ông Cảnh Cường đã hướng dẫn các doanh nghiệp chính sách, quy định của châu Âu và cũng như cách liên hệ với tham tán thương mại Việt Nam tại các nước châu Âu.

Các khóa đào tạo về “Công cụ và Phương pháp phân tích chính sách thương mại”

Hội nhập kinh tế quốc tế đã và đang là nhân tố quan trọng để Việt Nam thúc đẩy thương mại, thu hút đầu tư, tạo đà tăng trưởng kinh tế cho đất nước và nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Đồng thời, việc Việt Nam đang hội nhập ngày càng sâu và rộng vào hệ thống thương mại và kinh tế thế giới đã đặt ra nhu cầu thiết yếu trong việc đào tạo và bồi dưỡng một đội ngũ những chuyên viên, những nghiên cứu viên, những cán bộ giảng dạy có năng lực phân tích và xử lý những vấn đề liên quan đến thương mại, hơn nữa có thể giảng dạy cho sinh viên những kiến thức mới về phân tích chính sách thương mại.

Trong bối cảnh đó, Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III đã tổ chức hàng loạt các khóa đào tạo về “Công cụ và phương pháp phân tích chính sách thương mại” trong tháng 11 năm 2010. Hoạt động này nhằm nâng cao kỹ năng về phân tích chính sách thương mại, phân tích dữ liệu, thị trường và tham vấn về việc hoạch định và thực thi chính sách thương mại. Học viên của

các khóa đào tạo đến từ các đơn vị: Đại học Ngoại thương, Đại học Thương mại, Học viện Tài chính, Học viện Ngoại giao Việt Nam, Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tổng cục Thống kê, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư...

Giảng viên chính của các khóa đào tạo gồm hai chuyên gia quốc tế: TS. Anna Strutt và TS. Thierry Coulet và các chuyên gia trong nước: TS. Lương Hoàng Thái (Vụ trưởng Vụ Chính sách thương mại đa biên - BCT), TS. Phạm Lan Hương (Viện nghiên cứu và quản lý kinh tế trung ương), TS. Từ Thúy Anh (Đại học Ngoại thương) và TS. Phạm Văn Hà (Viện Chiến lược và Chính sách tài chính).

Vào tháng 11 năm 2010, Dự án tổ chức ba khóa đào tạo cơ bản, mỗi khóa 2 ngày tại Đà Nẵng (9-10/11), TP Hồ Chí Minh (11-12/11) và Hà Nội (17-18/11). Sau đó, khóa đào tạo ứng dụng được tổ chức ngày 23 - 24/11 tại Hà Nội.



Các khóa học nhằm nâng cao kỹ năng về phân tích chính sách thương mại, phân tích dữ liệu, thị trường và tham vấn về việc hoạch định và thực thi chính sách thương mại

Đến dự và phát biểu khai mạc khóa đào tạo cơ bản tại TP HCM, ông Hans Farnhammer, Bí thư thứ nhất Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam nhấn mạnh rằng việc tổ chức các khóa đào tạo về phân tích chính sách thương mại là cần thiết và sẽ có nhu cầu cao trong tương lai. Theo ông Hans Farnhammer, muốn có kết quả tốt khi phân tích chính sách thương mại, cần nhận thức được hai yếu tố quan trọng: người phân tích phải hiểu rõ chính sách kinh tế, thương mại cũng như kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của Việt Nam; đồng thời phải có dữ liệu đầy đủ về hiện trạng thương mại, công nghiệp của Việt Nam.

Trong 2 ngày học của khóa đào tạo cơ bản, học viên được nghe 8 bài giảng với những nội dung xoay quanh các công cụ khác nhau dùng để lượng hóa ảnh hưởng của những sự thay đổi trong chính sách thương mại quốc tế. Học viên cũng được nghe giảng về phân tích so sánh giữa hai phương pháp: Thống kê thương mại quốc tế và Cán cân thanh toán. Đây là hai hệ thống thống kê chính để đo lường hoạt động thương mại quốc tế. Ngoài ra, học viên có cơ hội tìm hiểu về phân tích dữ liệu thương mại quốc tế, bao gồm các cơ sở dữ liệu thương mại quốc tế và cách tính các chỉ số thương mại cơ bản nhằm xác định các vấn đề và lĩnh vực quan trọng trong quá trình tự do hóa.

Các công cụ phân tích chủ yếu được trình bày chi tiết là các mô hình phân tích cân bằng một phần, mô hình cân bằng tổng thể (CGE), mô hình lực hấp dẫn.



TS. Anna Strutt, giảng viên khoa kinh tế, đại học Waikato - New Zealand giảng bài trong khóa đào tạo

Khóa học có dành thời gian để học viên tham gia thảo luận về chiến lược chính sách thương mại, tập trung vào việc sử dụng các công cụ phân tích để hỗ trợ hoạch định chiến lược chính sách thương mại phù hợp.

Khóa đào tạo ứng dụng được tổ chức tại Hà Nội vào ngày 23 và 24 tháng 11 năm 2010. Điểm khác biệt chủ yếu so với các khóa đào tạo cơ bản là cách tiếp cận mang tính thực tiễn (bao gồm cả việc sử dụng máy tính trong phân tích và thực hành). Các bài tập thực hành đã được sử dụng, tập trung vào phân tích mô tả hoạt động ngoại thương của Việt Nam. Khóa đào tạo ứng dụng kết thúc với phần trình bày TS. Lương Hoàng Thái về môi trường chính sách thương mại ở Việt Nam.

Cả hai khóa đào tạo cơ bản và ứng dụng đã giới thiệu tổng quát về các công cụ và phương pháp phân tích chính sách thương mại quan trọng. Các khóa học đã được học viên tham gia rất nhiệt tình. Các giảng viên cũng ghi nhận mong muốn của học viên về việc tổ chức những khóa đào tạo chuyên sâu hơn nữa nhằm tìm hiểu cách thức ứng dụng và sử dụng các công cụ phân tích chính sách thương mại đã giới thiệu trong khóa học này.

Tọa đàm "Tự do hóa thị trường chứng khoán tại Việt Nam - điều gì sẽ đến?"

Theo cam kết gia nhập WTO, sau 05 năm kể từ ngày gia nhập, Việt Nam sẽ cho phép các công ty chứng khoán 100% vốn nước ngoài được tự doanh và cung cấp các dịch vụ liên quan đến bảo lãnh phát hành, chào bán chứng khoán. Đồng thời, các chi nhánh công ty chứng khoán nước ngoài sẽ được cung cấp các dịch vụ về môi giới, tư vấn quản lý danh mục đầu tư, cung cấp thông tin tài chính, thanh toán và bù trừ chứng khoán. Thời điểm mở cửa hoàn toàn thị trường chứng khoán cho các tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài vào tháng 1/2012 đã sắp đến, các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng khoán trong nước sẽ phải làm gì để chuẩn bị đón nhận cơ hội cũng như đối đầu với những rủi ro của quá trình mở cửa thị trường, cạnh tranh khốc liệt với những tổ chức cung cấp dịch vụ chứng khoán nước ngoài?



Chiến lược phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam trong thời gian tới có liên quan đến nâng cao năng lực, đa dạng hóa nguồn thu nhập như cho vay thế chấp, phát hành riêng lẻ và dịch vụ tư vấn...

Trong bối cảnh đó, Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III đã tổ chức buổi Tọa đàm "Tự do hóa thị trường chứng khoán tại Việt Nam- điều gì sẽ đến?" tại Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2010 nhằm mang lại một diễn đàn cho các tổ chức cung cấp dịch vụ về chứng khoán trao đổi và thảo luận với các chuyên gia quốc tế về những cơ hội và thách thức của quá trình hội nhập quốc tế theo các cam kết của WTO.

Chủ trì Toạ đàm có ông Claudio Dordi, Trưởng nhóm chuyên gia tư vấn Dự án MUTRAP III, bà Dương Thị Phượng, Phó Vụ trưởng Vụ Giám sát thị trường, Ủy ban Chứng khoán, Bộ Tài Chính và ông Andrew Capon, chuyên gia về Chứng khoán, Dự án MUTRAP.

Đến tham dự buổi Toạ đàm có đại diện các Bộ ngành cùng hơn 30 đại diện các công ty chứng khoán lớn trong và ngoài nước, đại diện của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Trung tâm lưu ký chứng khoán...

Các chuyên gia đã tập trung phân tích tình hình thị trường chứng khoán Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung, các thách thức mà Việt Nam phải đối mặt như nguồn vốn, công nghệ, nguồn nhân lực... trong đó các chuyên gia nêu lên vấn đề cần phải sáp nhập các công ty chứng khoán có qui mô nhỏ. Theo ông Andrew Capon, nếu so sánh thị trường chứng khoán Việt Nam với các

quốc gia trong khu vực, Việt Nam hiện tại có khoảng 580 công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) và sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) với số vốn hóa thị trường là 33 tỷ đô la thì Trung Quốc chỉ có 107 công ty, trong khi vốn hóa thị trường gấp Việt Nam hơn 1000 lần (3589 tỷ đô la); Singapore, số công ty là 24, gần bằng 1/5 Việt Nam nhưng vốn hóa thị trường có tới 492 tỷ đô la... Sự so sánh này cho thấy thị trường chứng khoán Việt Nam hiện nay là quá nhiều công ty tham gia.

Việc đưa ra chiến lược phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam trong thời gian tới được các đại biểu tích cực tham gia thảo luận trong đó vấn đề nâng cao năng lực, đa dạng hóa nguồn thu nhập như cho vay thế chấp, phát hành riêng lẻ và dịch vụ tư vấn... được đặc biệt quan tâm.

Hội thảo “Vai trò của người tiêu dùng nữ trong thực thi pháp luật bảo vệ người tiêu dùng”

Vấn đề bảo vệ người tiêu dùng luôn được Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III quan tâm và nêu ra thành một nội dung cấp thiết cần được hỗ trợ, bên cạnh nhiều nội dung quan trọng khác của Dự án. Có thể nói không ở đâu trên thế giới người tiêu dùng được bảo vệ kém như ở Việt Nam. Trong thời gian gần đây đã xảy ra hàng loạt các vụ việc xâm hại quyền lợi người tiêu dùng như gian lận xăng dầu, sữa không đủ đậm, sữa chứa melamine, tính sai cước taxi, điện thoại... Quyền lợi người tiêu dùng bị xâm hại ngày càng nghiêm trọng như vậy, nhưng vẫn chưa có vụ kiện nào về vi phạm quyền của người tiêu dùng được đưa ra xét xử.

Hiện trạng này tồn tại vì hai nguyên nhân chính: về phía nhà nước chưa có cơ sở pháp lý và chế tài đủ mạnh để xử lý các việc xâm hại quyền lợi người tiêu dùng, về phía người tiêu dùng vẫn chưa có nhận thức đầy đủ về quyền lợi của mình khi mua hàng. Trong bối cảnh hiện nay, việc hội nhập kinh tế quốc tế đang diễn ra rất nhanh, kéo theo nhiều hiện tượng xâm phạm quyền lợi người tiêu dùng như hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, trong khi việc cải thiện nâng cao kiến thức của người tiêu dùng Việt Nam lại diễn ra rất chậm. Do đó, việc bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đang ngày càng trở thành một vấn đề có tính cấp thiết và thu hút được sự quan tâm của các cơ quan hữu quan cũng như của toàn xã hội.

Dự án EU-Việt Nam MUTRAP III đã phối hợp cùng với Câu lạc bộ Người tiêu dùng nữ tổ chức Hội thảo “Vai trò của người tiêu dùng nữ trong thực thi pháp luật bảo vệ người tiêu dùng” ngày 19/11/2010 tại Hà Nội. Hội thảo được tổ chức trong bối cảnh Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đã được Quốc hội thông qua ngày 17/11/2010.



Bà Nguyễn Thị Quỳnh Chi, Chủ nhiệm Câu lạc bộ Người tiêu dùng nữ phát biểu tại hội thảo

★ Đa số người tiêu dùng ở Việt Nam là người tiêu dùng nữ, do đó, vai trò của người tiêu dùng nữ rất quan trọng trong thực thi pháp luật bảo vệ người tiêu dùng

Bà Nguyễn Thị Hoàng Thúy, Giám đốc Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III cho biết, Hội thảo được tổ chức với mục đích tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về chính sách pháp luật của Nhà nước nói chung, chính sách cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng nói riêng, nhằm đảm bảo thực hiện tốt các chính sách, quy định pháp luật liên quan của Nhà nước để bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người tiêu dùng.

Trong Hội thảo, bà Vũ Thị Bạch Nga đã nêu ra những điểm cần lưu ý trong Luật Bảo vệ người tiêu dùng, trong đó nhấn mạnh phụ nữ chính là những người tạo



nên trào lưu tiêu dùng của đất nước. Bà Nga cho biết, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đã chỉ rõ các tổ chức xã hội, các tổ bảo vệ người tiêu dùng và vai trò của những tổ chức này. Bà Đinh Thị Mỹ Loan, phó Chủ tịch Hiệp hội Bán lẻ cũng cho thấy rằng, đa số người tiêu dùng ở Việt Nam là người tiêu dùng nữ, do đó, vai trò của người tiêu dùng nữ rất quan trọng trong thực thi pháp luật bảo vệ người tiêu dùng.

Tham gia phát biểu tại Hội thảo, bà Nguyễn Thị Quỳnh Chi, Chủ nhiệm Câu lạc bộ Người tiêu dùng nữ nhận xét, cho tới nay đã có tới 15 văn bản pháp luật liên quan tới bảo vệ người tiêu dùng. Với vai trò của những người tiêu dùng nữ trong xã hội hiện nay, cần tuyên truyền và hướng dẫn cho lực lượng này để họ tham gia tích cực vào việc thực thi và giám sát luật.

Trong phần thảo luận của Hội thảo, các đại biểu đã đóng góp khá nhiều ý kiến thiết thực. Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cần được tuyên truyền phổ biến hết sức rộng rãi đến những người tiêu dùng nữ với nhiều hình thức đa dạng phong phú, đơn giản, dễ hiểu và dễ nhớ. Một số ý kiến khác đề nghị, sau khi Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng có hiệu lực thi hành từ ngày 1/07/2011, các cơ quan thực thi pháp luật cần đảm bảo thực thi Luật một cách nghiêm minh và hiệu quả, tạo niềm tin cho những người tiêu dùng. Ngoài ra, các cơ quan quản lý nhà nước cũng cần tăng cường hơn nữa việc ngăn chặn hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, hàng "khuyến mại" lừa đảo, hạn chế tối thiểu những sản phẩm này lọt ra thị trường, rơi vào tay người tiêu dùng, nhất là những người tiêu dùng nữ ở khu vực nông thôn, vùng sâu vùng xa.

Câu lạc bộ Người tiêu dùng nữ (CLB)

Được thành lập theo quyết định ngày 12 /05/1998, số 64 HTC-QĐ của Hội tiêu chuẩn và Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam (VINASTAS).

Tôn chỉ mục đích

- Là một tổ chức quần chúng của phụ nữ có tâm huyết, nhiệt tình và quan tâm tới lĩnh vực tiêu dùng nữ, tự nguyện tham gia sinh hoạt CLB.
- CLB tiến hành các hoạt động nhằm phát huy khả năng, sự sáng tạo và lòng nhiệt tình của chị em đến quyền lợi chính đáng và phát huy trách nhiệm của phụ nữ trong lĩnh vực tiêu dùng, đồng thời CLB cũng là nơi trao đổi kinh nghiệm về tiêu dùng, nâng cao nhận thức về tiêu dùng hợp lý, hiệu quả, lành mạnh.
- CLB là một tổ chức phi lợi nhuận, không mang tính chất dịch vụ, phục vụ, marketing. CLB tự trang trải mọi chi tiêu cho hoạt động của mình.

Nội dung hoạt động

- Thông tin, phổ biến, cung cấp kiến thức về lĩnh vực tiêu dùng và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
- Trao đổi, hướng dẫn kinh nghiệm tiêu dùng.
- Tổ chức nghiên cứu, điều tra, khảo sát, xây dựng và tham quan đề tài - dự án... khi có vấn đề nảy sinh trong tiêu dùng của xã hội và kinh phí cho phép.
- Hợp tác và phối hợp hoạt động với các cá nhân và tổ chức trong và ngoài nước về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực nữ tiêu dùng, phù hợp với Pháp lệnh Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và điều lệ của VINASTAS.

Địa chỉ liên hệ

Văn phòng CLB: số 68, ngách 26 ngõ Thái Thịnh 2, Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: (04) 8 563 505.

Website: www.nutieudung.org

Hội thảo “Tiếp tục hoàn thiện quản lý nhà nước trong lĩnh vực bán lẻ ở Việt Nam”

Sau hơn 3 năm gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), Việt Nam đã có nhiều chuyển biến mạnh mẽ trong lĩnh vực phân phối. Chỉ xét riêng lĩnh vực bán lẻ, thị trường Việt Nam được đánh giá là đầy triển vọng, có sức hút lớn đối với các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 6 tháng đầu năm 2010 của Việt Nam đạt 747,4 nghìn tỷ đồng, tăng 26,7% so với cùng kỳ năm 2009. Ước 10 tháng đầu năm năm 2010, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 1.282.020 tỷ đồng, tăng 25,1% so với cùng kỳ 2009. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của Việt Nam liên tục tăng cao qua các thời kỳ, tốc độ tăng bình quân hàng năm của giai đoạn 1996 – 2000: 10,75%, 2001-2005: 18,3%, 2006-2008: 25%. Tính đến cuối năm 2010, tổng số chợ trên cả nước (chợ trong quy hoạch) có khoảng 8.591

chợ (234 chợ hạng I, 887 chợ hạng II, 7470 chợ hạng III, 1130 chợ tạm và chợ chưa xếp hạng), trong đó có 79 chợ đầu mối nông sản cấp vùng và cấp tỉnh. Tổng số người tham gia buôn bán tại các chợ khoảng trên 2 triệu người. Về các loại hình bán lẻ hiện đại, nếu như năm 2005 Việt Nam chỉ có trên 200 siêu thị, 30 trung tâm thương mại tại 30/64 tỉnh và thành phố thì đến hết năm 2009, con số này đã là 445 siêu thị, 78 trung tâm thương mại và khoảng 2.000 cửa hàng tiện lợi tại khắp 63 tỉnh và thành phố. Giá trị hàng hóa lưu thông qua chợ chiếm khoảng 40%, qua các loại hình phân phối hiện đại chiếm khoảng 15 - 20%. Thế nhưng, hệ thống bán lẻ hiện nay vẫn còn nhiều bất cập và vẫn cần một hành lang pháp lý rõ ràng để phát triển, phục vụ tốt hơn nữa.

Trước yêu cầu đó, Dự án EU-Việt Nam MUTRAP III đã hỗ trợ Vụ Thị trường trong nước, Bộ Công Thương



Toàn cảnh phiên tọa đàm ngày 24/11 tại Đà Lạt

tiến hành nghiên cứu, rà soát khuôn khổ pháp lý về dịch vụ phân phối, đánh giá tác động của việc mở cửa thị trường dịch vụ phân phối của Việt Nam, kết hợp với nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế để đề ra những giải pháp cho quản lý nhà nước trong lĩnh vực phân phối hàng hóa nội địa, xây dựng một hệ thống phân phối hiện đại, hài hòa giữa thành thị và nông thôn, bảo đảm hoạt động có hiệu quả và cạnh tranh giữa các doanh nghiệp nhỏ và vừa với doanh nghiệp lớn, giữa các công ty trong nước và nước ngoài.

Trong năm 2010 các chuyên gia trong và ngoài nước của Dự án đã tiến hành nghiên cứu và dự thảo nghị định về bán lẻ hàng hóa, báo cáo nghiên cứu về thực trạng phát triển và quản lý nhà nước trong lĩnh vực phân phối của một số nước châu Á và châu Âu và các bài học vận dụng cho Việt Nam. Trong đó, các chuyên gia đã thu thập và lấy ý kiến đóng góp của các luật sư, các nhà nghiên cứu, các cơ quan quản lý và hoạch định chính sách qua 02 buổi tọa đàm tại Quảng Ninh (07/2010), Hải Phòng (08/2010), 02 buổi hội thảo tại Hà Nội (07/2010), Tp. Hồ Chí Minh (09/2010) và gần đây nhất là buổi tọa đàm tại Đà Lạt (11/2010) và hội thảo Tp. Hồ Chí Minh (11/2010).

Tham gia buổi Tọa đàm tại Đà Lạt có các chuyên gia của Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III, đại diện Vụ Thị trường trong nước, Vụ Pháp chế, Vụ chính sách thương mại đa biên, Bộ Công Thương. Tại buổi Tọa đàm, các chuyên gia và các đại biểu tham dự đã tập trung góp ý dự thảo nghị định về bán lẻ hàng hóa, trao đổi kinh nghiệm của các nước và hướng giải quyết những tồn tại, bất cập của pháp luật và công tác quản lý nhà nước về phân phối của Việt Nam cũng như kinh nghiệm quốc tế có thể áp dụng vào dự thảo nghị định.

Tiếp theo buổi Tọa đàm tại Đà Lạt, ngày 26 tháng 11 năm 2010, tại Tp. Hồ Chí Minh, Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III đã phối hợp với Vụ Thị trường trong nước, Bộ Công Thương tổ chức Hội thảo "Tiếp tục hoàn thiện quản lý nhà nước trong lĩnh vực bán lẻ ở Việt Nam" với sự

tham dự của gần 100 đại biểu từ Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương các tỉnh, thành, các công ty luật, các trường đại học, Hiệp hội và các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Chủ trì Hội thảo có ông Trương Đình Tuyển, thành viên Hội đồng Tư vấn chính sách tài chính tiền tệ Quốc gia, nguyên Bộ trưởng Bộ Thương mại; ông Lương Hoàng Thái, Vụ trưởng Vụ chính sách thương mại đa biên; ông Trần Nguyên Năm, Phó Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước, Bộ Công Thương và ông Claudio Dordi, Trưởng nhóm chuyên gia tư vấn Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III.

Tại hội thảo, G.S Robert A. Rogowsky - Trường Chính sách công, Đại học George Mason đã chia sẻ ba vấn đề chính trong kinh nghiệm bán lẻ ở sáu quốc gia (Trung Quốc, Pháp, Đức, Hàn Quốc, Thái Lan và Mỹ) được chọn lọc phù hợp với thị trường bán lẻ của Việt Nam: Khuôn khổ pháp lý chung về bán lẻ, Phân vùng và lập kế hoạch và Quản lý công - Nhà nước. Cùng một số quy định nhằm đảm bảo cho thị trường bán lẻ ổn định như: cấm doanh nghiệp bán giá quá thấp để câu khách, giờ đóng cửa khác nhau đối với các cửa hàng lớn nhỏ trong từng khu vực...



Việc xây dựng một Nghị định về bán lẻ hàng hóa là rất cần thiết trong bối cảnh hiện nay, khi những quy định pháp luật về bán lẻ, bán buôn còn thiếu, yếu, thiếu trật tự

Theo G.S Francois Bobrie, Chủ tịch của Hiệp hội bán lẻ Pháp và Chiến lược Marketing cho biết, Việt Nam cần xem xét lại hệ thống luật pháp, đặc biệt là mạng lưới bán lẻ, quản lý nhà nước phải là một công cụ để bảo đảm tính thống nhất giữa đầu tư và mở rộng ngành bán lẻ, mặt khác mục tiêu của chính sách là bảo vệ lợi ích của người dân.

Theo ý kiến bình luận của ông Trương Đình Tuyển, khó phân biệt định nghĩa về bán buôn và bán lẻ. Ví dụ, hệ thống Metro có dung lượng hàng bán lẻ rất lớn. Tuy nhiên, trong trường hợp này không rõ là bán buôn hay bán lẻ. Về việc bảo vệ quyền lợi cho người tiêu dùng, Nghị định nên quy định rõ ràng, ví dụ như: quyền được trả và đổi lại hàng hóa khi người bán đã bán hàng không đúng với những cam kết trên nhãn, mác, quảng cáo... Người bán phải xuất hóa đơn khi người mua hàng yêu cầu mà không phụ thuộc vào số tiền... Nghị định cần đạt được các yêu cầu chính sau: là cơ sở để xây dựng một hệ thống bán lẻ phát triển kinh tế xã hội của một địa phương hoặc của quốc gia; bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng và các thương nhân bán lẻ quy mô nhỏ (chiếm phần lớn trong nền kinh tế của quốc gia hiện nay). Ngoài ra Dự thảo Nghị định cần được làm rõ hơn, minh bạch hơn về Kiểm tra nhu cầu kinh tế (Economic Need Test -



ENT). Cụ thể là làm rõ hơn nữa khái niệm về thị trường địa lý, sao cho thống nhất với Luật Cạnh tranh và không có mâu thuẫn giữa các văn bản pháp luật hiện hành.

Tại Hội thảo, ông Phạm Đình Thường, Trưởng phòng xây dựng pháp luật, Vụ Pháp chế, Bộ Công Thương nhấn mạnh, mục tiêu của Dự thảo Nghị định nhằm cung cấp một khuôn khổ pháp lý cũng như một

sân chơi bình đẳng cho các đối thủ cạnh tranh trên thị trường, đồng thời vẫn bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng.

Các đại biểu tham dự Hội thảo đều nhất trí việc xây dựng một Nghị định về bán lẻ hàng hóa là rất cần thiết trong bối cảnh hiện nay, khi những quy định pháp luật về bán lẻ, bán buôn còn thiếu, yếu, thiếu trật tự.

Hội thảo quốc tế "Quan hệ Việt Nam - EU: Thành tựu và triển vọng"

Nhân dịp kỷ niệm 20 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - EU (28/11/ 1990 - 28/11/2010), ngày 29/11/2010 tại Hà Nội, Bộ Ngoại giao tổ chức Hội thảo quốc tế "Quan hệ Việt Nam - EU: Thành tựu và triển vọng". Hội thảo do Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III hỗ trợ.

Hội thảo diễn ra dưới sự chủ trì của ông Vũ Khoan, nguyên Phó Thủ Tướng, ông Nguyễn Dy Niên, nguyên Bộ Trưởng bộ Ngoại giao, ông Bùi Thanh Sơn, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao, ông James Moran, Vụ trưởng Vụ châu Á, Tổng vụ Đối ngoại của Ủy ban châu Âu và Đại sứ Sean Doyle, Trưởng Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam. Tham dự hội thảo còn có đại diện các bộ ngành có đóng góp quan trọng trong việc thúc đẩy quan hệ Việt Nam - EU, các nhà nghiên cứu và doanh nghiệp Việt Nam, EU và đại diện các cơ quan ngoại giao các nước thành viên EU tại Hà Nội.

Tại Hội thảo, các đại biểu Việt Nam và EU nhìn lại những thành tựu đạt được trong quan hệ Việt Nam - EU trong 20 năm hợp tác. Trong 20 năm qua, quan hệ Việt Nam - EU đã phát triển lớn mạnh. Đó là kết quả của những cố gắng chung của phía Việt Nam, Ủy ban châu Âu và các nước thành viên EU, trong số đó 20 nước có Đại sứ tại Việt Nam. Liên minh châu Âu đã trở thành nhà cung cấp viện trợ phát triển lớn nhất cho Việt Nam và đang tích cực hỗ trợ Việt Nam trong những ngành và khu vực ưu tiên như phát triển con người, hỗ trợ cho quá trình cải cách kinh tế, xã hội và hỗ trợ sự hội nhập của Việt Nam vào nền kinh tế thế giới.

Quan hệ kinh tế thương mại song phương cũng ngày càng lớn mạnh. Sự mở cửa thị trường và phát triển kinh tế nhanh của Việt Nam đã làm cho thương mại song phương tăng lên 4 lần trong thập kỉ qua. Điều này đã làm EU trở thành một trong những đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam, với kim ngạch thương mại hai chiều trị giá 12.98 tỉ USD trong năm 2009. EU cũng là nguồn đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn thứ 2 tại Việt Nam, chiếm gần một phần năm tổng số vốn đầu tư thực hiện.

Theo nguyên Phó Thủ tướng Vũ Khoan, quan hệ Việt Nam - EU đã khởi nguồn từ đầu những năm 50 của thập kỷ trước, bắt đầu với một số với một số nước



Từ trái sang phải: Đại sứ Sean Doyle, Trưởng Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn, Ông James Moran, Cục trưởng Cục châu Á - Tổng vụ Đối ngoại - Ủy ban châu Âu, nguyên Phó Thủ tướng Vũ Khoan, ông Nguyễn Thiệp, Vụ trưởng đặc trách PCA - Bộ Ngoại giao

Đông Âu mà hiện nay là quốc gia thành viên của EU. Đặc biệt sau khi Việt Nam thực hiện đổi mới từ năm 1986, nhiều nước ở châu Âu đã nối lại quan hệ với Việt Nam. Từ đó đến nay, quan hệ Việt Nam - EU được tăng cường đều đặn về số lượng và chất lượng. Đây là một mối quan hệ toàn diện, trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa. Việt Nam với EU không chỉ có quan hệ song phương, mà có cả các mối quan hệ đa phương, trong diễn đàn hợp tác Á - Âu (ASEM), trong quan hệ đối tác ASEAN-EU. EU là đối tác đầu tiên mà Việt Nam kết thúc đàm phán gia nhập WTO, là động lực thúc đẩy mối quan hệ của Việt Nam với các nước khác. Ngược lại, Việt Nam là một quốc gia góp phần thúc đẩy nhanh quan hệ ASEAN - EU.

★ EU đã có nhiều dự án hỗ trợ, giúp đỡ Việt Nam tạo dựng nền tảng cho xuất khẩu, hạn chế khó khăn cho Việt Nam khi xuất khẩu vào EU, hỗ trợ xây dựng nền tảng pháp lý và thể chế của Việt Nam (Đại sứ Sean Doyle)

Phát biểu tại Hội thảo, Đại sứ Sean Doyle cho rằng, Việt Nam đã có những chuyển biến lớn, EU cũng đang phát triển tốt và quan hệ giữa hai bên đã phát triển tốt đẹp trong suốt 20 năm qua. EU đã có nhiều dự án hỗ trợ, giúp đỡ Việt Nam tạo dựng nền tảng cho xuất khẩu, hạn chế khó khăn cho Việt Nam khi xuất khẩu vào EU, hỗ trợ xây dựng nền tảng pháp lý và thể chế của Việt Nam. Các dự án đó đã đóng góp đáng kể cho phía Việt Nam. Ngoài ra, EU cũng có các dự án dành cho y tế, tham gia tích cực vào sự phát triển của chính sách y tế quốc gia, cũng như các chương trình xoá đói giảm nghèo cho Việt Nam.

Tại hội thảo, các đại biểu đánh giá tích cực tiềm năng và lạc quan về triển vọng hợp tác giữa hai bên. Mặc dù đã có những bước phát triển nhanh chóng và tích cực trong 20 năm qua, quan hệ hợp tác Việt Nam - EU vẫn còn nhiều tiềm năng cần được khai thác để phát triển hơn nữa trong thời gian tới, tương xứng với vị thế và vai trò ngày càng tăng của hai bên cũng như trong bối cảnh mới hai bên vừa ký tắt Hiệp định Hợp tác, Đối tác toàn diện (PCA) và chuẩn bị khởi động đàm phán Hiệp định Thương mại Tự do song phương (FTA). Những thành tựu to lớn đạt được trong 20 năm qua đặt cơ sở vững chắc để Việt Nam và EU hướng tới quan hệ đối tác mới toàn diện và sâu sắc hơn.

Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược và Kế hoạch hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Công Thương đến năm 2010

Với sự tài trợ của Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III, ngày 10/12/2010, Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Bộ Công Thương đã tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược và Kế hoạch hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Công Thương đến năm 2010. Tham dự Hội nghị có ông Lê Danh Vinh, Ủy viên Ban cán sự Đảng, Thứ trưởng thường trực Bộ Công Thương; bà Hồ Thị Kim Thoa, Ủy viên Ban cán sự Đảng, Thứ trưởng Bộ Công Thương cùng sự tham dự của các đại biểu đại diện Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Bộ Công Thương và các đơn vị thuộc ngành Công Thương.

Tại Hội nghị, ông Trần Trung Thành, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Ủy viên thường trực Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Bộ Công Thương đã báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Chiến lược quốc gia và Kế hoạch hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Công Thương đến năm 2010 - Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm của công tác vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới trong giai đoạn tới.

Hội nghị đã nghe các báo cáo về những nội dung sau:

- Thực hiện quyền bình đẳng của phụ nữ Công Thương trong việc làm
- Thực hiện quyền bình đẳng và tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ nâng cao trình độ mọi mặt
- Thực hiện các quyền bình đẳng của phụ nữ trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe
- Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của phụ nữ trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội để tăng số phụ nữ tham gia bộ máy lãnh đạo các cấp
- Tăng cường năng lực hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ



Thứ trưởng Bộ Công Thương Lê Danh Vinh phát biểu tại Hội nghị

Phát biểu tại Hội nghị, Thứ trưởng thường trực Bộ Công Thương Lê Danh Vinh thay mặt Ban cán sự Đảng và Lãnh đạo Bộ Công Thương biểu dương thành tích và trao Bằng khen cho những đơn vị và cá nhân có đóng góp tích cực trong hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ năm 2010 và cảm ơn sự có mặt của các vị khách quý và gần 300 đại biểu cán bộ nữ tiêu biểu đại diện cho gần 185.500 cán bộ và lao động nữ toàn ngành Công Thương Việt Nam đã về dự Hội nghị. Thứ trưởng nhấn mạnh những thành quả đạt được của Ngành Công Thương có sự đóng góp to lớn, đáng ghi nhận của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và lao động nữ Ngành Công Thương Việt Nam.



Họp Ban Chỉ đạo Dự án EU-Việt Nam MUTRAP III

Ngày 10/12/2010 tại Bộ Công Thương, Ban Chỉ đạo Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III đã họp phiên thứ ba, do ông Nguyễn Thành Biên, Thứ trưởng Bộ Công Thương, Trưởng Ban Chỉ đạo Dự án chủ trì. Cuộc họp nhằm kiểm điểm sự hoạt động của Dự án trong năm 2010 và góp ý kiến cho bản Dự thảo kế hoạch hoạt động của Dự án năm 2011 - 2012.

Tham dự cuộc họp có ông Hans Farnhammer, Bí thư thứ nhất, cùng một số đại diện của Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam và các thành viên Ban Chỉ đạo Dự án từ Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch - Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao. Về phía Dự án có bà Nguyễn Thị Hoàng Thúy, Giám đốc Dự án, ông Claudio Dordi, Trưởng nhóm chuyên gia tư vấn dự án và các thành viên Ban Đặc trách Dự án.

Thay mặt Ban Đặc trách Dự án, bà Nguyễn Thị Hoàng Thúy báo cáo tình hình thực hiện Dự án trong năm 2010 và những hoạt động tiếp tục thực hiện trong năm 2011. Nhìn chung, Dự án đã hoàn thành được mục tiêu và các nhiệm vụ theo đúng tiến độ. Các hoạt động của Dự án đều bám sát Kế hoạch hoạt động tổng thể giai đoạn 2008-2012 và Kế hoạch hoạt động năm 2010, triển khai đều trên 5 hợp phần. Trong năm 2010, Dự án đã thực hiện 25 hoạt động trợ giúp kỹ thuật, trong đó đã hoàn tất 11 hoạt động, tổ chức 80 hội thảo và tạo đàm, hỗ trợ cho 5 đoàn học tập khảo sát ở nước ngoài gồm 30 cán bộ, tài trợ cho 41 cán bộ khác tham dự các cuộc họp, hội thảo, đàm phán ở nước ngoài.

Theo Thứ trưởng Nguyễn Thành Biên, đã đến lúc cần đánh giá tác động của các đàm phán thương mại đối với nền kinh tế Việt Nam. Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III đã hỗ trợ và còn cần tiếp tục hỗ trợ Bộ Công Thương nghiên cứu về nội dung này, nhằm củng cố hơn nữa quan hệ thương mại với các nước khác, nhất là trong tình hình hiện nay, theo nhận định của Thứ trưởng, sự tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam còn chưa bền vững và đang phải đối mặt với những khó khăn như lạm phát, thâm hụt thương mại, ô nhiễm môi trường...

Trong phần thảo luận, đánh giá, các thành viên

★ Trong năm 2010, Dự án đã thực hiện 25 hoạt động trợ giúp kỹ thuật, trong đó đã hoàn tất 11 hoạt động, tổ chức 80 hội thảo và tạo đàm, hỗ trợ cho 5 đoàn học tập khảo sát ở nước ngoài gồm 30 cán bộ, tài trợ cho 41 cán bộ khác tham dự các cuộc họp, hội thảo, đàm phán ở nước ngoài



Toàn cảnh phiên họp

Ban Chỉ đạo Dự án và đại diện Phái đoàn Liên minh châu Âu hoan nghênh nỗ lực của Ban Đặc trách Dự án đã tích cực hoàn thành các hoạt động trong Kế hoạch năm 2010 và xây dựng Kế hoạch hoạt động năm 2011-2012. Trong thời gian tới, Dự án cần đặt trọng tâm thực hiện cho những hoạt động có độ ưu tiên cao và tập trung hỗ trợ tối đa cho Bộ Công Thương.

Thứ trưởng, Trưởng Ban Chỉ đạo Dự án, đại diện Phái đoàn Liên minh châu Âu và các thành viên Ban Chỉ đạo nhất trí phê duyệt trên nguyên tắc Kế hoạch hoạt động năm 2011-2012 và tin tưởng rằng Ban Đặc trách Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III sẽ triển khai hiệu quả các hoạt động, đóng góp cho việc xây dựng và thực hiện chiến lược hội nhập kinh tế quốc tế và thương mại của Việt Nam.

Trong phần thảo luận, đánh giá, các thành viên Ban Chỉ đạo Dự án và đại diện Phái đoàn Liên minh châu Âu hoan nghênh nỗ lực của Ban Đặc trách Dự án đã tích cực hoàn thành các hoạt động trong Kế hoạch năm 2010 và xây dựng Kế hoạch hoạt động năm 2011-2012. Trong thời gian tới, Dự án cần đặt trọng tâm thực hiện cho những hoạt động có độ ưu tiên cao và tập trung hỗ trợ tối đa cho Bộ Công Thương.

Thứ trưởng, Trưởng Ban Chỉ đạo Dự án, đại diện Phái đoàn Liên minh châu Âu và các thành viên Ban Chỉ đạo nhất trí phê duyệt trên nguyên tắc Kế hoạch hoạt động năm 2011-2012 và tin tưởng rằng Ban Đặc trách Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III sẽ triển khai hiệu quả các hoạt động, đóng góp cho việc xây dựng và thực hiện chiến lược hội nhập kinh tế quốc tế và thương mại của Việt Nam.

Các hội thảo "Phổ biến về cam kết trong các Hiệp định thương mại tự do Việt Nam tham gia"

Nhằm đáp ứng nhu cầu của cộng đồng doanh nghiệp trong việc tìm hiểu nội dung và các cam kết trong các Hiệp định thương mại tự do (FTAs) Việt Nam tham gia, Bộ Công Thương phối hợp với Dự án Hỗ trợ thương mại đa biên (EU - Việt Nam MUTRAP III) tổ chức Hội thảo "Phổ biến cam kết trong các Hiệp định thương mại tự do (FTAs) Việt Nam tham gia" vào ngày 15 tháng 12 năm 2010 tại thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai và ngày 17 tháng 12 năm 2010 tại thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Được sự hỗ trợ từ Ủy ban nhân dân, Sở Công Thương các tỉnh, Hội thảo đã thu hút được sự quan tâm của nhiều đại diện doanh nghiệp, hiệp hội trong lĩnh vực xuất nhập khẩu (nông lâm sản, thủ công mỹ nghệ, vật liệu xây dựng,...), các cơ quan truyền thông, đại diện các báo đài, các cơ quan quản lý nhà nước đến từ tỉnh Gia Lai và Bình Định và một số tỉnh lân cận: Nha Trang, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Ninh Thuận, Phú Yên, Quảng Ngãi...

Hội thảo là nỗ lực của Bộ Công Thương trong việc phổ biến thông tin về các Hiệp định Thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết, thực thi để các doanh nghiệp tận dụng các cơ hội xuất khẩu mà các Hiệp định này đem lại. Đây cũng là dịp để các doanh nghiệp cập nhật các thông tin chính xác về cam kết cắt giảm thuế trong các Hiệp định Thương mại tự do mà Việt Nam tham gia, đồng thời là cơ hội để trao đổi với các cơ quan chức năng về các khả năng tiếp cận, mở rộng thị trường nông, lâm sản tại các khu vực trên thế giới cũng như các thách thức trên chính thị trường nội địa - kết quả của tiến trình hội nhập kinh tế ASEAN.

Tại Hội thảo, qua các bài thuyết trình súc tích với nhiều thông tin liên quan trực tiếp đến hoạt động xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp, các diễn giả đến từ

Bộ Công Thương và Bộ Tài chính đã giới thiệu một cách khái quát về tiến trình xây dựng Cộng đồng Kinh tế ASEAN với mục tiêu đạt được một không gian sản xuất chung, một thị trường thống nhất. Trong đó việc ký kết, thực thi các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đóng một vai trò rất quan trọng trong công cuộc hội nhập thông qua lộ trình cắt giảm thuế quan, góp phần giúp các doanh nghiệp tiếp cận thị trường quốc tế một cách dễ dàng, thuận lợi hơn đối với các mặt hàng thế mạnh như: thủy hải sản, cà phê, hạt điều, hạt tiêu, gỗ, dệt may... Các Hiệp định FTA này được các quốc gia ASEAN và đối tác đàm phán để thuận lợi hoá việc lưu chuyển hàng hoá, đặc biệt là việc lưu chuyển dịch vụ và các hoạt động đầu tư trong khu vực cũng như trên thế giới.



Các Hiệp định FTA được đàm phán để thuận lợi hoá việc lưu chuyển hàng hoá, đặc biệt là việc lưu chuyển dịch vụ và các hoạt động đầu tư trong khu vực cũng như trên thế giới

Một trong những nội dung rất thiết thực với doanh nghiệp là hướng dẫn phương pháp giúp các doanh nghiệp tiếp cận và đẩy mạnh xuất khẩu đối với các mặt hàng thủy hải sản và nông sản. Các cách thức về nghiên cứu thị trường, các nguồn tin hữu ích đối với hàng nông lâm thủy sản và các hoạt động xúc tiến thương mại quốc gia cũng được giới thiệu đến cộng đồng doanh nghiệp.

Ngoài ra, các doanh nghiệp còn được hướng dẫn cách thức khai và nộp Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) để có thể khai thác các ưu đãi từ các cam kết FTAs Việt Nam tham gia. Hội thảo càng thêm sôi nổi khi đại diện cộng đồng doanh nghiệp đã chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình khai, nộp C/O ưu đãi, thủ tục đăng ký và hoàn thiện hồ sơ xin C/O qua mạng ecosys.

Bên cạnh đó, các diễn giả còn dành nhiều thời gian trả lời những thắc mắc từ các đại diện doanh nghiệp, các sở ban ngành liên quan như giới thiệu thêm về việc ASEAN đang hướng tới một Cộng đồng Kinh tế thống nhất như Cộng đồng EU với một thị trường chung, chính sách tiền tệ chung và tự do lưu thông hàng hoá. trong các quốc gia thành viên.

Hội thảo đã ghi nhận nhiều đóng góp thiết thực từ cộng đồng doanh nghiệp, nhất là về quá trình triển khai thủ tục cấp C/O ưu đãi của các FTAs Việt Nam tham gia và cách thức tiếp cận thị trường quốc tế một cách hiệu quả nhất.



Ban tổ chức và các diễn giả của Hội thảo



Hội thảo “Năm năm thực thi pháp luật cạnh tranh trong kiểm soát hành vi hạn chế cạnh tranh ở Việt Nam”

Sau gần năm năm thực thi các quy định của Luật Cạnh tranh, đã có hơn 40 vụ việc liên quan đến vi phạm các quy định của pháp luật cạnh tranh bị điều tra, xử lý. Trong số các vụ việc này đã có ba vụ việc liên quan đến các hành vi lạm dụng vị trí độc quyền, lạm dụng vị trí thống lĩnh, thỏa thuận hạn chế cạnh tranh đã bị điều tra, xử lý với mức phạt lên tới hàng tỷ đồng. Trong việc thực thi Luật Cạnh tranh, các cơ quan quản lý nhà nước về cạnh tranh đã nỗ lực không ngừng trong xây dựng bộ máy, tổ chức triển khai các hành động cụ thể nhằm bảo đảm các nguyên tắc của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Ngày 28/12, tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng Cạnh tranh Việt Nam và Dự án EU-Việt Nam MUTRAP III đã phối hợp tổ chức hội thảo “Năm năm thực thi pháp luật cạnh tranh trong kiểm soát hành vi hạn chế cạnh tranh ở Việt Nam”. Hội thảo là diễn đàn để các nhà quản lý, đại diện các cơ quan có liên quan và doanh nghiệp trao đổi, thảo luận, chia sẻ những vấn đề lý luận và thực tiễn nhằm hoàn thiện, đẩy mạnh hơn nữa việc thực thi các quy định của pháp luật cạnh tranh. Thứ trưởng Bộ Công Thương Lê Danh Vĩnh - Chủ tịch Hội đồng Cạnh tranh chủ trì hội thảo.

Theo Thứ trưởng Bộ Công Thương Lê Danh Vĩnh, việc điều tra, xử lý các vi phạm quy định pháp luật cạnh tranh đã theo đúng các quy trình, trình tự của pháp luật, một mặt đã gây tiếng vang lớn trong cộng đồng doanh nghiệp của Việt Nam, trong đại bộ phận người dân; góp phần điều chỉnh nhận thức của các doanh nghiệp trong việc sản xuất, kinh doanh, tuân thủ các quy định của luật pháp, đảm bảo lợi ích người tiêu dùng; mặt khác thu hút sự quan tâm đặc biệt của giới doanh nghiệp nước ngoài đang và dự định hoạt động tại Việt Nam.

Tại Hội thảo, ông Nguyễn Sinh Nhật Tân, Vụ trưởng Vụ Pháp chế Bộ Công Thương, cũng nhận định việc pháp luật cạnh tranh ra đời đã tạo một bước tiến mới về nhận thức trong việc hoạch định các chính sách quản lý ngành, ban hành các quy định của pháp luật cũng như sử dụng các mệnh lệnh hành chính. Các quy định trái với pháp luật về cạnh tranh đã không còn phổ biến. Các mệnh lệnh hành chính với tinh thần đi ngược lại pháp luật về cạnh tranh gần như không còn xuất hiện.

Ông Nguyễn Trọng Nghĩa, Vụ trưởng Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính cho biết, có nghe dư luận về một số hành vi hạn chế cạnh tranh, thỏa thuận nhằm triệt hạ đối thủ... nhưng để bắt được vi phạm cụ thể thì rất khó. Về



Ông Đỗ Khắc Tuấn, Chánh án Tòa hành chính - Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày tham luận tại hội thảo

★ Việc điều tra, xử lý các vi phạm quy định pháp luật cạnh tranh đã theo đúng các quy trình, trình tự của pháp luật đã gây tiếng vang lớn trong cộng đồng doanh nghiệp của Việt Nam, trong đại bộ phận người dân

mức phạt, do có trường hợp doanh nghiệp kinh doanh đa ngành, đa lĩnh vực nhưng có vi phạm một hoạt động, một loại hàng hóa nên nếu tính phạt trên toàn bộ doanh thu là chưa ổn...

Trong phần thảo luận, các đại biểu đã đưa nhiều ý kiến góp ý để thời gian tới điều tra hành vi vi phạm cạnh tranh tốt hơn như mức phạt tối đa 10% doanh thu của tổ chức vi phạm là không phù hợp với doanh nghiệp kinh doanh đa ngành nhưng chỉ vi phạm ở một loại dịch vụ, hàng hóa, các thủ tục đề nghị miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh nhiều khe nên hầu như các doanh nghiệp không mấy áp dụng, công khai các thông tin vụ việc để tuyên truyền, giáo dục pháp luật về hạn chế cạnh tranh.

Các đại biểu tham dự hội thảo cũng chia sẻ kinh nghiệm từ thực tiễn xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh tại Việt Nam; kiến nghị hoàn thiện Luật cạnh tranh và bộ máy thực thi Luật trong lĩnh vực cạnh tranh; thủ tục tố tụng về xử lý vụ việc cạnh tranh; vướng mắc, bất cập trong các quy định và thực thi các quy định của pháp luật về xử lý vụ việc cạnh tranh.

Hội thảo "Cơ hội và thách thức khai thác thị trường Nhật Bản"

Năm 2010, tổng kim ngạch thương mại hai chiều Việt Nam-Nhật Bản đạt hơn 16 tỷ USD, tăng gần 24% so với cùng kỳ năm 2009; trong đó, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Nhật Bản đạt 4,8 tỷ USD, tăng hơn 24% so với cùng kỳ năm ngoái.

Nhật Bản tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn thứ hai của Việt Nam (sau Hoa Kỳ). Các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Nhật Bản trong năm 2010 chủ yếu là nông sản thực phẩm, hải sản, may mặc, gỗ và sản phẩm từ gỗ... Bên cạnh đó, Nhật Bản còn là thị trường quan trọng đối với ngành dệt may và da giày của Việt Nam (đứng thứ ba sau Hoa Kỳ và EU)

Trong những năm qua, Việt Nam và Nhật Bản có nhiều dự án hợp tác ở các lĩnh vực thăm dò, khai thác, bảo vệ môi trường và đào tạo phát triển nguồn nhân lực bằng nguồn vốn tài trợ của Chính phủ Nhật Bản. Hai quốc gia cũng thường xuyên tổ chức các cuộc hội đàm, trao đổi thông tin về than và khoáng sản; đánh giá kết quả thực hiện các dự án và đề xuất các dự án hợp tác tiếp theo. Tuy nhiên, vẫn còn một số doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ thiếu thông tin về thị trường Nhật Bản cũng như kinh nghiệm hợp tác, đầu tư với các doanh nghiệp Nhật Bản.

★ Các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Nhật Bản trong năm 2010 chủ yếu là nông sản thực phẩm, hải sản, may mặc, gỗ và sản phẩm từ gỗ...

Nhằm đáp ứng nhu cầu của cộng đồng doanh nghiệp và các cơ quan quản lý Nhà nước, đặc biệt là các doanh nghiệp đang tiến hành hoạt động xuất nhập khẩu và các doanh nghiệp đang tìm hiểu cơ hội kinh doanh với thị trường Nhật Bản, Vụ Thị trường châu Á - Thái Bình Dương, Bộ Công Thương kết hợp với Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III và Phòng Thương mại và Công nghiệp

Việt Nam - Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Hội thảo "Cơ hội và cách thức khai thác thị trường Nhật Bản" ngày 29/12/2010 tại TP Hồ Chí Minh.

Tham dự hội thảo gồm có đại diện của các cơ quan, ban, ngành quản lý Nhà nước về hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu, các doanh nghiệp tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận.

Phát biểu tại hội thảo, ông Võ Thanh Hà, Vụ Thị trường châu Á - Thái Bình Dương, Bộ Công Thương cho biết: Nhật Bản là thị trường có tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm và chất lượng rất khắt khe; hàng hóa vào thị trường Nhật Bản phải qua nhiều khâu phân phối lưu thông nên đến tay người tiêu dùng giá cả rất cao so với giá nhập khẩu. Do đó, các doanh nghiệp Việt Nam cần đầu tư để cải tiến từ khâu thiết kế, kỹ thuật, bảo quản, vận chuyển, quản lý chất lượng và tiến hành khảo sát để tiếp cận thị trường Nhật Bản một cách hiệu quả.

Theo ông Lê Quang Lân, Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách Thương mại đa biên, Bộ Công Thương, sau một năm ký kết Hiệp định đối tác kinh tế Việt Nam - Nhật Bản (VJEP), các sản phẩm ngành da giày, dệt may, thủy hải sản, nông sản... của Việt Nam xuất khẩu sang Nhật Bản đã được hưởng mức thuế 0% và nhiều ưu đãi hơn so với hàng hóa của các quốc gia khác.

Cũng theo hiệp định VJEP, các doanh nghiệp Việt Nam sẽ có lợi thế cạnh tranh về giá các mặt hàng xuất nhập khẩu và mở rộng thị trường ở những lĩnh vực tiềm năng như tham gia vào các chuỗi cung ứng điện-điện tử, hóa chất các loại

Hội thảo là dịp để các doanh nghiệp cập nhật các thông tin và tập quán kinh doanh của thị trường Nhật Bản, về cam kết cắt giảm thuế và điều kiện để hưởng các lợi ích trong Hiệp định VJEP. Đồng thời, đây cũng là cơ hội để các doanh nghiệp thảo luận, trao đổi với các cơ quan chức năng, các doanh nghiệp khác về kinh nghiệm kinh doanh thành công trên thị trường Nhật Bản.

TRAO TẶNG THIẾT BỊ PHÒNG HỌC ĐA NĂNG

Nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày thành lập trường Đại học Ngoại thương, Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III, Bộ Công Thương đã trao tặng cho trường các thiết bị phục vụ cho một phòng học đa năng.

Đây là một hoạt động trong khuôn khổ của Dự án, với nội dung tăng cường năng lực của Bộ Công Thương

phối hợp với các cơ sở nghiên cứu, đào tạo nhằm xây dựng chiến lược hội nhập thương mại nhất quán và bền vững.

Ngày 30/12/2010, tại trụ sở chính của trường Đại học Ngoại thương đã diễn ra Lễ trao tặng thiết bị và gắn biển tên MUTRAP cho phòng học đa năng này.



Dự án MUTRAP III hỗ trợ các bộ ngành tham dự họp ở nước ngoài

Khảo sát học tập kinh nghiệm về chống hàng giả, hàng nhái và vi phạm sở hữu trí tuệ

Đoàn cán bộ Bộ Công Thương và một số địa phương do Thứ trưởng Nguyễn Cẩm Tú dẫn đầu đã thực hiện chuyến khảo sát tại Tây Ban Nha và Vương quốc Anh để học tập kinh nghiệm về chống hàng giả, hàng nhái và vi phạm sở hữu trí tuệ từ ngày 5 đến 13/10/2010.

Ở Tây Ban Nha, đoàn đã có các buổi làm việc với Văn phòng Bằng phát minh và Thương hiệu (SPTO) của Bộ Công nghiệp – Du lịch và Thương mại ở Madrid, Công ty Mustang và Cơ quan hỗ trợ về Quyền Sở hữu Trí tuệ ở Alicante. Ở Anh, đoàn có các buổi tiếp xúc với Trường Kinh tế London (LSE), Cơ quan Sở hữu trí tuệ (IPO) và Cơ quan Thương mại Công bằng (OFT).

Thông qua các buổi làm việc, đoàn đã học hỏi được rất nhiều kinh nghiệm của các cơ quan quản lý và thực thi luật sở hữu trí tuệ ở Tây Ban Nha và Anh, nhất là trong việc phân cấp quản lý tới từng vùng, địa phương, trong khi cấp trung ương chỉ đóng vai trò hướng dẫn, tư vấn, đưa ra quy định chung... Về cơ bản, các quy định của Tây Ban Nha và Anh về sở hữu trí tuệ đều thống nhất và tuân thủ với các quy định chung của EU, Hiệp định TRIPS của WTO và các quy định bổ sung ngoài hiệp định TRIPS (TRIPS-plus) với một số đối tác quan trọng. Ngoài ra, các nước đều rất coi trọng việc nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và người dân về việc thực thi nghiêm túc quyền sở hữu trí tuệ, vì vậy các vụ việc vi phạm trong phạm vi lãnh thổ quốc gia đều được kiểm soát tốt không để xảy ra tình trạng hàng giả, hàng nhái tràn lan. Đặc biệt, quy trình xử lý vi phạm của cả hai nước này đều thực hiện thông qua tòa dân sự và hình sự, tùy theo mức độ vi phạm của từng vụ việc, và không có quy định về xử phạt hành chính như hiện đang áp dụng tại Việt Nam. Việc thường xuyên đào tạo và nâng cao trình độ, nhận thức và năng lực của các cấp thực thi cũng được chú trọng, để theo kịp



Đoàn Việt Nam trong buổi làm việc tại Bộ Công nghiệp - Du lịch và Thương mại, Tây Ban Nha

với mức độ làm hàng giả, hàng nhái ngày càng tinh vi. Việc ngăn chặn hàng giả, hàng nhái chủ yếu được thực hiện tại các cửa khẩu nhằm đối phó với tình trạng hàng giả thâm nhập từ bên ngoài vào. Còn tại thị trường nội địa, tới nay không có nhiều vụ việc vi phạm bị phát hiện.

Cơ quan hỗ trợ về Quyền sở hữu trí tuệ đặt trụ sở tại Alicante là một bộ phận trực thuộc Ủy ban châu Âu có nhiệm vụ tư vấn, giải đáp các thắc mắc của doanh nghiệp và các đối tượng nắm quyền sở hữu trí tuệ. Vai trò tích cực và linh hoạt của cơ quan này là một ví dụ tốt mà Việt Nam có thể học tập khi xây dựng các cơ quan trợ giúp trong nước về sở hữu trí tuệ.

Đoàn đã thảo luận với các cơ quan về cơ hội hợp tác trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, đặc biệt với Trường Kinh tế London (LSE) trong việc đào tạo cán bộ theo các khóa ngắn và trung hạn tùy theo trình độ.

Họp thường niên về thống kê thương mại quốc tế về hàng hóa và dịch vụ

Từ ngày 4 đến ngày 6/10/2010, đoàn cán bộ Việt Nam thuộc Tổng cục Thống kê và Bộ Công Thương đã tham dự cuộc họp thường niên về thống kê thương mại quốc tế về hàng hóa và dịch vụ do OECD (Tổ chức Hợp tác kinh tế và phát triển) tổ chức tại Paris, Pháp.

Cuộc họp thảo luận về việc áp dụng các phương pháp luận mới cho thương mại hàng hóa và thương mại dịch vụ. Các quốc gia sẽ tập trung vào việc thực hiện các hướng dẫn mới được đưa ra trong hai cuốn cẩm nang về thương mại dịch vụ và thương mại hàng hóa. Đại diện các

nước và các tổ chức quốc tế đã chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn trong việc áp dụng các phương pháp luận mới này vào thống kê thương mại, bao gồm các vấn đề liên quan đến cả thống kê thương mại dịch vụ và thống kê thương mại hàng hóa như dịch vụ gia công; Kế hoạch phát triển nhằm nâng cao hiệu quả của thống kê thương mại sao cho phù hợp với nhu cầu phân tích hiện tại; Mối liên kết giữa thương mại và doanh nghiệp; Thương mại, toàn cầu hóa và sự cạnh tranh: các cách tiếp cận, các vấn đề và khó khăn.

Các vấn đề chính được thảo luận xuyên suốt

cuộc họp là kế hoạch quốc gia trong việc thực hiện cải cách mới về thương mại hàng hóa và thương mại dịch vụ; thực tiễn và phương pháp luận đối với tiêu chuẩn để đánh giá thu và chi, chữa bệnh từ du lịch quốc tế.

Đây là một cơ hội tốt cho các cán bộ Việt Nam học hỏi kinh nghiệm từ các quốc gia có hệ thống thống kê phát triển và trao đổi thông tin, chia sẻ khó khăn với các đại biểu tham dự tại cuộc họp. Hơn nữa, nhiều kinh nghiệm và bài học thu được qua cuộc họp này có thể được xem xét để áp dụng nhằm nâng cao hệ thống thống kê thương mại của Việt Nam.

Phiên họp lần thứ hai của Ủy ban Hỗn hợp Hiệp định thương mại tự do ASEAN-Úc-New Zealand

Đoàn cán bộ của Bộ Công Thương đã tham dự Phiên họp lần thứ hai của Ủy ban Hỗn hợp Hiệp định thương mại tự do và các Hội thảo liên quan trong khuôn khổ đàm phán Hiệp định thương mại tự do ASEAN - Úc - New Zealand tổ chức tại Melbourne, Úc từ 23-26/11/2010. Phiên họp có sự tham dự của đại diện mười nước thành viên ASEAN, Úc và New Zealand.

Ngoài nội dung thảo luận về các vấn đề cơ bản như thương mại hàng hóa và quy tắc xuất xứ, đại diện của Úc, New Zealand và một số nước thành viên ASEAN (Việt Nam và Philippines) cũng trình bày tại hội thảo chuyên đề về đầu tư nhằm giúp các bên hiểu rõ hơn về phương pháp và cách tiếp cận của nhau. Các bên cùng xem xét báo cáo của hai bộ phận trực thuộc Ủy ban hỗn hợp là Ủy ban Thương mại hàng hóa và Ủy ban Đầu tư.

Theo kết quả phiên họp của Ủy ban Thương mại hàng hóa, các biện pháp phi thuế quan theo điều 7.4 của Hiệp định AANZFTA và dự thảo kế hoạch xây dựng chiến lược giám sát việc sử dụng ưu đãi thuế quan theo AANZFTA khu vực sẽ được rà soát và xem xét tại phiên họp lần thứ ba của Ủy ban. Các bên tham gia cần thông báo mọi biện pháp ảnh hưởng đến thương mại hàng hóa, bao gồm việc phổ biến thông tin trên các phương tiện đại chúng cũng như các chi tiết trong thông báo cho WTO. Liên quan đến Quy tắc xuất xứ, các bên đồng ý về nguyên tắc đối với đề xuất tổ chức Hội thảo về các thủ tục cấp CO (Giấy chứng nhận xuất xứ) và tự cấp CO.

Bên cạnh đó, các phiên họp liên quan cũng tán thành các đề xuất dự án như nâng cao năng lực về thu thập và quản lý số liệu thống kê thương mại quốc tế, mạng lưới khu vực ASEAN về SPS, v.v...

Các phiên họp của WTO tại Geneva

Đoàn cán bộ của Bộ Công Thương và Bộ Kế hoạch - Đầu tư đã tham dự tuần họp về Dịch vụ, Hội thảo về thủ tục Thông báo theo Hiệp định Nông nghiệp và cuộc họp thường kỳ lần thứ 16 của Ủy ban Nông nghiệp từ ngày 16-18/11, Nhóm Đàm phán về Thuận lợi hóa Thương mại từ 29/11-3/12/2010 tại Geneva.

Tuần họp về Dịch vụ bao gồm các cuộc họp của Ủy ban về những Cam kết cụ thể; Ủy ban về Thương mại Dịch vụ tài chính; Rà soát nguyên tắc Tối huệ quốc (MFN) và phiên họp thường kỳ của Hội đồng của Hội đồng Thương mại Dịch vụ. Hội thảo về Thông báo nông nghiệp làm rõ các lĩnh vực và thời gian thông báo. Một số thành viên hiện vẫn chưa tuân thủ nghĩa vụ thông báo theo quy định trong WTO, mặc dù theo lý thuyết nghĩa vụ này phải được chấp hành nghiêm chỉnh. Qua các cuộc họp, đoàn Việt Nam thấy rằng Việt Nam nên thường xuyên tham dự các cuộc họp thường kỳ của Ủy ban Nông nghiệp nhằm đánh giá và báo cáo về những biện pháp của một số

nước thành viên đang các thành viên khác phàn nàn tại Ủy ban và có thể tác động tới xuất khẩu của Việt Nam. Việt Nam cũng cần tham vấn với các nước khác về tác động tương tự, qua đó nêu những quan ngại tại các cuộc họp này. Tuy nhiên, để nêu lên được những quan ngại này, cần có đánh giá trong nước của các bộ ngành liên quan.

Cuộc họp Nhóm đàm phán về Thuận lợi hóa Thương mại được tổ chức để tiếp tục đàm phán về nội dung bản dự thảo tổng hợp đã được sửa đổi (TN/TF/W/Rev.5): đó là các lĩnh vực liên quan đến Điều VIII GATT, tiếp theo những đàm phán được khởi xướng tại cuộc họp vào tháng 10. Cuộc họp bao gồm những kỹ năng xử lý các quan điểm đa chiều về các thuật ngữ và vấn đề về thuận lợi hóa thương mại tại các nước thành viên, nhất là việc thực thi các quy định và thủ tục trong nước, như quy định và thủ tục hải quan, chấp hành quy định hải quan, giải phóng và thông quan hàng hóa...



Quan niệm khác nhau là điều không tránh khỏi, vì thế cần rà soát toàn diện và có thêm thảo luận kỹ thuật trong nhóm. Về khía cạnh này, đoàn Việt Nam cho rằng cần có

sự hỗ trợ kỹ thuật và xây dựng năng lực để đạt được sự hợp tác hiệu quả và tạo thuận lợi cho các bên liên quan.

Hoạt động của các tiểu dự án MUTRAP III

Hội thảo nghiệm thu các chương trình đào tạo về luật thương mại quốc tế tại trường Đại học Ngoại thương do chuyên gia EU xây dựng

Trong khuôn khổ hoạt động của Dự án EU – Việt Nam MUTRAP III, tại Hà Nội, ngày 06/10/2010, Trường Đại học Ngoại thương đã tổ chức Hội thảo “Nghiệm thu các chương trình đào tạo về Luật Thương mại quốc tế tại trường Đại học Ngoại thương nhằm đáp ứng nhu cầu hội nhập của Việt Nam vào hệ thống thương mại toàn cầu sau khi gia nhập WTO”. Tiểu dự án MUTRAP III-FTU1 hướng tới triển khai hai hoạt động quan trọng tại Đại học Ngoại thương: thứ nhất là xây dựng các chương trình đào tạo cử nhân và thạc sỹ luật thương mại quốc tế đạt chuẩn quốc tế, thứ hai là tổ chức các khóa học ngắn hạn về luật thương mại quốc tế và hệ thống luật của WTO. Đơn vị trực tiếp thực hiện Dự án này là Khoa Quản trị Kinh doanh- trường Đại học Ngoại thương.

Chương trình đào tạo về luật thương mại quốc tế tại trường Đại học Ngoại thương đã được các chuyên gia của trường đại học Bocconi của Ý và trường đại học Maastricht của Hà Lan hợp tác xây dựng, theo đặt hàng của trường Đại học Ngoại thương. Chương trình đã được các chuyên gia Việt Nam trong lĩnh vực pháp luật thương mại quốc tế góp ý đánh giá và chỉnh sửa nhiều lần.

Hội thảo có sự tham dự của khoảng 50 đại biểu, trong đó có các đại biểu đến từ Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam, Dự án EU – Việt Nam MUTRAP III, các chuyên gia đại diện của các cơ quan chính phủ, các trường đại học có đào tạo về luật và kinh tế và các luật sư đến từ các văn phòng luật tại Việt Nam.

Trong các phiên làm việc của Hội thảo, các chuyên gia trong nước đã tiến hành rà soát những chỉnh sửa đã được thực hiện bởi các chuyên gia EU, đồng thời đưa ra ý kiến góp ý để hoàn thiện hơn nữa các chương trình đào tạo về Luật Thương mại quốc tế tại trường Đại học Ngoại thương. Hội thảo đã nhận được rất nhiều tham luận cũng như ý kiến đóng góp cởi mở, xây dựng



Toàn cảnh hội thảo

của các chuyên gia. Các chuyên gia đến từ các cơ quan, tổ chức khác nhau đã cung cấp cho Hội thảo những ý kiến đa chiều, phong phú nhằm xây dựng các chương trình đào tạo tiên tiến, hiện đại, phù hợp với nhu cầu và thực tế của Việt Nam. Trường Đại học Ngoại thương sẽ tập hợp ý kiến và đề xuất từ các chuyên gia để hoàn thiện các chương trình nói trên và đưa vào triển khai tại nhà trường trong thời gian tới.

Các chuyên gia tham dự Hội thảo đều nhất trí rằng việc xây dựng các chương trình đào tạo về Luật Thương mại quốc tế là rất cần thiết để đáp ứng nhu cầu cấp thiết về nguồn nhân lực trong lĩnh vực pháp luật cho tiến trình Việt Nam hội nhập kinh tế quốc tế và thực thi các cam kết của Việt Nam trong khuôn khổ WTO. Việt Nam đã trở thành thành viên chính thức của WTO vào ngày 11/01/2007 và thực tiễn các vụ kiện thương mại quốc tế mà Việt Nam phải đối mặt hiện nay cho thấy sự thiếu hụt nghiêm trọng các chuyên gia pháp lý và đội ngũ luật sư am hiểu về luật thương mại quốc tế và có khả năng tranh tụng trong các vụ kiện về thương mại quốc tế.

Hội thảo “Đào tạo nâng cao chuyên gia tư vấn Nhóm Thương mại hạt nhân”

Ngày 20/12/2010 tại Hà Nội, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam (VINASME) phối hợp với SEQUA (Hiệp hội doanh nghiệp Đức) đã tổ chức hội thảo về chủ đề “Đào tạo nâng cao chuyên gia tư vấn Nhóm Thương mại hạt nhân”. Hội thảo là một trong các hoạt động của Dự án “Tăng cường năng lực chính sách thương mại cho Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam (VINASME)” được sự tài trợ của Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam và là một tiểu Dự án của Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III.

Tham dự hội thảo gồm trên 30 đại biểu, là những cán bộ tư vấn từ các hiệp hội địa phương thuộc 8 tỉnh và thành phố ở miền Bắc và các cán bộ chủ chốt của văn phòng trụ sở chính VINASME.

Mục tiêu chính của hội thảo là hướng dẫn cho các chuyên gia tư vấn hạt nhân để họ có thể vận hành hạt nhân thương mại trên địa bàn tỉnh có hiệu quả. Thương mại hạt nhân là một nhóm các doanh nghiệp định hướng xuất khẩu ở cùng địa bàn. Các nội dung chính được trình bày tại hội thảo bao gồm: Kinh nghiệm về các phương pháp tiếp cận hạt nhân, Thực hành các cuộc họp hạt nhân, Hạt nhân như một công cụ để phát triển tổ chức của các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam, Vai trò của một



Các đại biểu tham dự hội thảo

cố vấn trong các hiệp hội doanh nghiệp, Cách thức thực hiện kế hoạch hoạt động.

Các đại biểu tham dự hội thảo đều cho rằng nội dung hội thảo là hữu ích cho việc thiết lập thương mại hạt nhân và hỗ trợ các thành viên doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm thúc đẩy hoạt động kinh doanh.

Hội thảo “Tăng cường năng lực kinh doanh với EU”

Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam (VINASME) phối hợp với SEQUA (hiệp hội doanh nghiệp Đức) tổ chức hội thảo về chủ đề “Tăng cường năng lực kinh doanh với EU” tại Hà Nội từ ngày 26 đến ngày 28 tháng 10 năm 2010.



Các đại biểu tham dự hội thảo

Hội thảo là một phần của Dự án “Tăng cường năng lực chính sách thương mại cho Hiệp hội Doanh

nh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam (VINASME)” được sự tài trợ của Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam và một phần của Dự án MUTRAP III.

Tham gia hội thảo có 30 đại biểu gồm đại diện các công ty xuất khẩu đến từ các tỉnh Ninh Bình, Vĩnh Phúc, Hưng Yên, Phú Thọ và Thái Bình, các cán bộ chủ chốt của văn phòng trụ sở chính VINASME.

Hội thảo nhằm chuyển giao kiến thức và chia sẻ kinh nghiệm trong lĩnh vực thương mại về thị trường EU với các doanh nghiệp Việt Nam. Diễn giả chính của hội thảo là các chuyên gia châu Âu. Các bài trình bày xoay quanh những nội dung liên quan đến giải thích luật sản phẩm (quy định về kỹ thuật, ghi nhãn, đóng gói, vệ sinh và môi trường) có liên quan đến các nhóm sản phẩm cụ thể, tổng quan pháp luật về sản phẩm đối với các lĩnh vực: nông sản và thực phẩm, dệt may và sản phẩm da, sản phẩm hóa chất,...

Các đại biểu tham dự hội thảo đều cho rằng nội dung hội thảo là thiết thực và đã cung cấp được nhiều kiến thức mới và kinh nghiệm cho các doanh nghiệp trong việc tổ chức và thực hiện kinh doanh với các công ty ở châu Âu.



Hội thảo "Đàm phán Hiệp định Thương mại xuyên Thái Bình Dương Việt Nam được gì? mất gì?"

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) phối hợp với Hãng luật Miller & Chevaliers Chartered đã tổ chức Hội thảo "Đàm phán Hiệp định Thương mại Xuyên Thái Bình Dương" tại Hà Nội ngày 4/11 và tại TP. Hồ Chí Minh ngày 5/11/2010. Đến dự các hội thảo có gần 200 đại biểu từ các Bộ ban ngành, hiệp hội, doanh nghiệp, cơ quan báo chí truyền thông và các đơn vị liên quan khác. Đây là hoạt động nằm trong Chương trình "Doanh nghiệp và Chính sách Thương mại Quốc tế" của VCCI, được thực hiện trong khuôn khổ Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III, với tài trợ của Liên minh châu Âu.

Phát biểu khai mạc, ông Trần Hữu Huỳnh – Chủ tịch Ủy ban Tư vấn về Chính sách Thương mại Quốc tế thuộc VCCI cho biết hiện tại Việt Nam đã ký kết 6 Hiệp định Thương mại Tự do (FTA) khu vực và song phương. Các FTA là cơ hội để Việt Nam hội nhập kinh tế quốc tế sâu hơn nữa. Tuy nhiên, khó khăn là lựa chọn FTA với ai, ở mức độ nào và thời điểm nào là thích hợp. Hiện tại, Đàm phán Hiệp định Thương mại Xuyên Thái Bình Dương (TPP) đang là một quan tâm lớn của Việt Nam vì trong 7 đối tác tham gia đàm phán có Hoa Kỳ - một thị trường xuất khẩu rất quan trọng đối với Việt Nam.

Diễn giả chính tại hội thảo, ông Jay Eizenstat, luật sư cao cấp thuộc Hãng luật Miller & Chevalier Hoa Kỳ đã trình bày tổng quan về TPP và mục tiêu của Hoa Kỳ trong đàm phán này. Theo đó, Việt Nam được coi là một trong những mối quan tâm lớn nhất của Hoa Kỳ trong vòng đàm phán này bởi giá trị giao dịch thương mại lớn và ngày càng gia tăng giữa hai nước. Ông Jay cũng chỉ ra

những khó khăn thách thức của Việt Nam khi tham gia TPP bởi những yêu cầu hội nhập sâu và toàn diện của Hiệp định này trong khi năng lực thực thi của Việt Nam còn hạn chế. Tuy nhiên, đây cũng là một cơ hội "tạo bước nhảy vọt" cho Việt Nam để đẩy mạnh xuất khẩu và nâng cao năng lực cạnh tranh trong nước. Cụ thể, các lợi ích có thể thấy ngay đối với các ngành trọng điểm của Việt Nam như dệt may, da giày, thủy sản, đồ gỗ... khi được tiếp cận thị trường Hoa Kỳ (và các nước khác) với các mức thuế được miễn/giảm đáng kể.

Một vấn đề được các đại biểu đặt ra và tranh luận sôi nổi là Việt Nam phải làm gì và có chiến lược đàm phán TPP như thế nào để có thể thực sự "gặt hái" được những lợi ích mà TPP cũng như các FTA nói chung đem lại. Trên thực tế, từng ngành kinh tế phải cân nhắc lợi ích cũng như thiệt hại mà ngành mình có thể đạt được từ TPP, xét trong lợi ích chung của toàn nền kinh tế để có thể có chính sách vận động phù hợp lên chính phủ. Theo chuyên gia kinh tế cao cấp Phạm Chi Lan thì hội nhập kinh tế luôn tiềm ẩn những rủi ro nhưng không phải vì thế mà chúng ta không làm, không phải vì thế mà Việt Nam đứng ngoài các FTA để bỏ lỡ những cơ hội rõ ràng.

Kết thúc Hội thảo, các đại biểu đều thống nhất quan điểm tham gia TPP rõ ràng là có lợi cho Việt Nam. Nhưng tham gia như thế nào và phải chuẩn bị những gì thì Chính phủ cần tham vấn với các hiệp hội, doanh nghiệp để có đầy đủ thông tin từ đó có chiến lược đàm phán phù hợp tận dụng được tối ưu các cơ hội mà TPP có thể đem lại.

Khóa đào tạo "Đổi mới phương pháp thiết kế để phát triển thành công bộ sưu tập sản phẩm"



Giảng viên và các học viên khóa đào tạo

Tiếp theo các hoạt động năm thứ nhất trong khuôn khổ của dự án "INTRADE - đổi mới và thương hiệu: công cụ cạnh tranh thành công trên thị trường toàn cầu", nằm trong dự án MUTRAP III do Liên minh châu Âu tài trợ, Hiệp hội Da Giày Việt Nam phối hợp với các đối tác là Hiệp hội các nhà sản xuất nguyên phụ liệu vùng Toscana, Italy; Trung tâm đào tạo - Viện nghiên cứu Da Giày, tổ chức khóa đào tạo về "Đổi mới phương pháp thiết kế để phát triển thành công bộ sưu tập" từ ngày 16 đến ngày 21 tháng 11 năm 2010 tại Hà Nội cho cán bộ thiết kế-phát triển sản phẩm của các doanh nghiệp Da Giày khu vực phía Bắc.

Về dự lễ khai giảng khóa đào tạo có sự có mặt của ông Hans Farnhammer, Bí thư thứ nhất, Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam, ông Federico Bechini, Chủ tịch Hiệp hội các nhà sản xuất nguyên phụ liệu vùng Toscana, Italy, ông Nguyễn Hữu Cung, Phó Viện trưởng viện nghiên cứu da giấy, bà Nguyễn Thị Tòng, Phó Chủ tịch kiêm tổng thư ký Hiệp hội Da Giấy Việt Nam. Tham gia khóa học có 21 học viên đến từ 10 cơ sở doanh nghiệp giấy khu vực phía Bắc.

Khóa đào tạo trước hết trang bị cho học viên các kiến thức, kỹ năng để phát triển một bộ sưu tập đủ tiêu chuẩn về kỹ thuật và thẩm mỹ, từ đó tạo cơ sở vững chắc để xây dựng một thương hiệu & nhãn hiệu riêng.

Chuyên gia người Italy, ông Claudio Pighini, người có 35 năm kinh nghiệm trong việc thiết kế mẫu mốt giấy dệp đã giới thiệu các xu hướng thời trang mới nhất, cách cập nhật thông tin, cách đón đầu xu hướng thời trang trong mùa sắp tới. Ngoài ra chuyên gia còn chỉ ra một số lưu ý cần thiết trước khi thực hiện thiết kế để mẫu làm ra được như ý và tiết kiệm chi phí sản xuất. Khóa học đi sâu vào các vấn đề kỹ thuật trong thiết kế mẫu như:

kết cấu, cách tính cỡ giấy, một số chỉ số chuẩn trong thiết kế mẫu giấy, các yêu cầu của phom giấy, các nguyên tắc thiết kế giúp người sử dụng cảm thấy thoải mái.

Khóa học sắp xếp cho học viên thực tập tại một số cơ sở sản xuất. Tại cơ sở, từng học viên được trực tiếp thực hiện việc thiết kế trên phom giấy dưới sự hướng dẫn của chuyên gia, các thắc mắc, câu hỏi thực tế của học viên được giải đáp cụ thể và trực tiếp. Ngoài việc giảng dạy cho học viên, căn cứ vào tình hình thực tế, chuyên gia Claudio Pighini còn đưa ra một số góp ý tư vấn cho chính cơ sở sản xuất được đoàn về thực tập.

Khóa học ngắn hạn là cơ hội tốt để học viên bổ sung kiến thức cơ bản đồng thời thu nhận thêm các kiến thức nâng cao, tiếp cận các tiêu chuẩn và xu hướng thời trang quốc tế trong thiết kế mẫu mốt. Các chuyên gia nước ngoài rất ấn tượng với tinh thần ham học tập của các học viên Việt Nam và đánh giá rất cao các mẫu giấy do học viên thiết kế tuy nhiên các chuyên gia cho rằng vấn đề của các nhà thiết kế Việt Nam hiện nay là thiếu các phom giấy chuẩn tạo sự thoải mái cho người sử dụng.

Hội thảo “Quản lý thông tin với Hiệp hội & Doanh nghiệp Việt Nam”

Phòng Thương mại châu Âu tại Việt Nam (EuroCham) phối hợp cùng với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chi nhánh TP. Hồ Chí Minh (VCCI HCM) và Câu lạc bộ các nhà xuất khẩu tỉnh Đồng Nai tổ chức Hội thảo “Quản lý thông tin với Hiệp hội & Doanh nghiệp Việt Nam”. Hội thảo được tổ chức ngày 8/12/2010 tại thành phố Biên Hòa. Sự kiện này được thực hiện trong khuôn khổ của tiểu Dự án “Tăng cường năng lực về chính sách thương mại cho các Hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam” do Liên minh châu Âu tài trợ trong khuôn khổ Dự án EU- Việt Nam MUTRAP III.

Hội thảo nhằm mục đích giúp cho các doanh nghiệp và Hiệp hội doanh nghiệp có một cách hiểu toàn diện về quản lý thông tin trong doanh nghiệp. Trên thực tế, quản lý thông tin là chìa khóa cho sự tồn tại của một tổ chức trong thời đại toàn cầu hóa, nhiều cạnh tranh, với các loại hình thông tin dưới dạng điện tử hóa. Vì vậy các doanh nghiệp và Hiệp hội doanh nghiệp cần có cơ hội để chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức, nhằm giúp nhau tìm ra phương cách xử lý thông tin một cách có lợi nhất cho tổ chức của mình. Hội thảo còn là dịp giới thiệu và quảng bá cho Trung tâm Thông tin thương mại châu Âu (ETIC), nơi cung cấp các dịch vụ thông tin hữu ích cho các doanh nghiệp xuất khẩu đến thị trường EU, trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận.

Tham gia Hội thảo có hơn 120 đại biểu đến từ Đồng Nai, đại diện cho các Hiệp hội và doanh nghiệp. Các

doanh nghiệp Đồng Nai tham dự Hội thảo chủ yếu thuộc các lĩnh vực điện tử, tin học, gỗ và dệt may. Hội thảo cũng thu hút sự quan tâm của Sở Công thương Đồng Nai.

Trong phần diễn văn khai mạc Hội thảo, TS Matthias Duehn - Giám đốc điều hành EuroCham và ông Trần Ngọc Liêm - Phó Giám đốc VCCI HCM đã đề cao tầm quan trọng của việc quản lý thông tin trong doanh nghiệp và Hiệp hội. Cả hai đều nhấn mạnh đến sự cần thiết của yếu tố “thông tin” trong chiến lược xuất khẩu của các doanh nghiệp đến các thị trường nói chung và đến thị trường EU nói riêng.

Theo ông Jean-Paul Tschumi - Tổng Giám đốc công ty ELCA Việt Nam, công nghệ thông tin là công cụ đắc lực giúp cho doanh nghiệp đạt được tính hiệu quả và cải tiến trong kinh doanh trước các áp lực về ngân sách, nguồn nhân lực và các khó khăn khác. Việc quản lý thông tin có thể tự động hóa ở mức cao trong tất cả các khâu quan trọng của quá trình quản lý: quan hệ khách hàng, phát triển thị trường và sản phẩm, mua-bán, chính sách phát triển, quản lý rủi ro và quản lý nguồn vốn.

Tiến sĩ Matthias Duehn kết thúc buổi Hội thảo bằng bài giới thiệu về ETIC, các ứng dụng, dịch vụ và cách thức tiếp cận thông tin từ trung tâm này.

Nhìn chung, hầu hết các đại biểu đều thể hiện sự quan tâm đặc biệt của doanh nghiệp, cơ quan của mình về chủ đề quản lý thông tin, cũng như “cách thức tiếp cận thông tin thương mại của châu Âu”. Phần trao



đổi của Hội thảo đã nhận được nhiều ý kiến tích cực. Phần trưng bày các ấn phẩm và tài liệu của ETIC cũng thu hút sự quan tâm của đại biểu. Hội thảo đã góp phần giúp

cho các doanh nghiệp có một cái nhìn tích cực và quan tâm hơn đối với vấn đề quản lý thông tin trong chính doanh nghiệp và Hiệp hội mình.

“Phiên họp 3 - Ủy ban Tư vấn về chính sách thương mại quốc tế”

Ngày 24/12/2010 tại Hà Nội, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đã tổ chức phiên họp 3 của Ủy ban Tư vấn về chính sách thương mại quốc tế. Đây là hoạt động nằm trong chương trình “Doanh nghiệp và Chính sách thương mại quốc tế” của VCCI, được thực hiện trong khuôn khổ Dự án EU - Việt Nam MUTRAP III, với tài trợ của Liên minh châu Âu.

Ủy ban tư vấn về chính sách thương mại quốc tế (Ủy ban) là đơn vị được thành lập nhằm tạo diễn đàn trao đổi giữa các cơ quan có thẩm quyền và cộng đồng doanh nghiệp, tăng cường sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp vào quá trình đàm phán, thực thi các cam kết thương mại quốc tế, từ đó nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, đảm bảo rằng các cam kết quốc tế tính đến và phản ánh hợp lý quyền và lợi ích của cộng đồng doanh nghiệp và nền kinh tế.

Được thành lập từ cuối năm 2009, Ủy ban đã xây dựng cơ chế và kế hoạch hành động trong đó tập trung vào các hoạt động cụ thể, thiết thực và có chọn lọc. Trong năm 2010, Ủy ban tiếp tục hoàn thiện cơ chế; tiến hành các hoạt động tuyên truyền, phổ biến thông tin về chính sách thương mại quốc tế thông qua website www.trungtamwto.vn/www.wtocenter/vn, xuất bản bản tin “Doanh nghiệp và Chính sách Thương mại Quốc tế” và biên soạn “Cẩm nang Vận động Chính sách Thương mại Quốc tế”; và các hoạt động vận động chính sách.

Phiên họp thứ 3 tập trung vào các nội dung (i) Đàm phán Hiệp định Thương mại Tự do Xuyên Thái Bình Dương (TPP) - Việt Nam chọn phương án nào? (ii) Cơ chế cụ thể nào để doanh nghiệp tham gia thực chất và hiệu quả vào quá trình đàm phán các cam kết thương mại quốc tế? Đa số các đại biểu đều cho rằng để có được phương án đàm phán TPP tốt nhất cần phải tăng cường



Toàn cảnh phiên họp

đối thoại giữa cơ quan đàm phán và cộng đồng doanh nghiệp trong đó việc lấy ý kiến phải chuyên môn hóa đến từng nhóm ngành. Để có thể thực hiện được điều này thì cần thiết phải xây dựng được một cơ chế hiệu quả để doanh nghiệp có thể tham gia vào quá trình đàm phán của Chính phủ.

Theo ông Trần Quốc Khánh, Thứ trưởng Bộ Công Thương, từ trước đến nay Chính phủ luôn ủng hộ việc doanh nghiệp tham gia góp ý để bảo vệ quyền lợi của mình và trong các đàm phán thương mại quốc tế đều có lấy ý kiến doanh nghiệp dù có thể qua các kênh không chính thức. Do đó, ông rất ủng hộ việc xây dựng một cơ chế chính thức để cộng đồng doanh nghiệp tham gia vào quá trình hoạch định chính sách, đàm phán và thực thi các cam kết thương mại quốc tế. Tuy nhiên, theo chuyên gia kinh tế Phạm Chi Lan, ngay cả khi có một cơ chế như vậy, doanh nghiệp vẫn phải nâng cao trình độ và kiến thức của mình để các ý kiến đóng góp được thiết thực và hiệu quả.

Phiên họp cũng đề ra chương trình hoạt động của Ủy ban cho năm 2011, theo đó tiếp tục một số hoạt động của năm 2010 có mở rộng ra các chủ đề mới, cũng như tiến hành thêm một số hoạt động khác như đào tạo và xuất bản sách tham khảo...

Nghiên cứu - Trao đổi

Ảnh hưởng của tự do hóa thương mại – Triển vọng của Việt Nam

Nghiên cứu gần đây của các chuyên gia MUTRAP đã phân tích ảnh hưởng tiềm tàng của quá trình tự do hóa thương mại đến kinh tế Việt Nam thông qua các Hiệp định Thương mại tự do trong khuôn khổ ASEAN (ASEAN

FTA). Mục tiêu chính của mỗi FTA là thúc đẩy quá trình xóa bỏ hoặc cắt giảm thuế quan giữa các quốc gia thành viên trong một khoảng thời gian nhất định ở mức độ cam kết sâu hơn so với các cam kết giữa các thành viên WTO.

Mỗi hiệp định có những đặc điểm và thời hạn cuối cùng cho tiến trình tự do hóa, những vấn đề này đã được thống nhất trong các cuộc đàm phán và phản ảnh trên văn bản. Ví dụ, thương mại giữa các thành viên ASEAN sẽ hoàn toàn được tự do hóa từ năm 2018 (thậm chí, ít nhất 99% thương mại đã được tự do hóa từ năm 2010).

Trên thực tế, từ ngày 1 tháng 1 năm 2010, sáu thành viên đầu tiên của ASEAN (Brunei, Indonesia, Malaysia, Philippines, Singapore và Thái Lan – ASEAN-6) sẽ áp dụng thuế suất 0% cho 99.7% sản phẩm có nguồn gốc từ các nước thành viên ASEAN khác. Việt Nam áp dụng thuế suất 0% trên 98.6% sản phẩm có nguồn gốc từ các nước thành viên ASEAN từ năm 2010.

Bên cạnh việc cắt giảm thuế quan, các hiệp định này khuyến khích tiến trình tự do hóa nhanh chóng đối với thương mại dịch vụ, đầu tư và xây dựng cơ sở cho các cuộc đàm phán thuận lợi hóa thương mại trong tương lai giữa các thành viên.

Hiệp định thương mại tự do ASEAN+ sẽ tạo ra một cộng đồng thương mại lớn nhất trên thế giới với hơn 3,3 tỷ người tiêu dùng.

Tác động của ASEAN FTA trong những năm tới

Tổng cộng toàn bộ các thành viên ASEAN sẽ là đối tác thương mại lớn thứ 3 của Việt Nam, sau Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu (EU), sau đó là Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc. Chúng ta thấy một kết quả khá thú vị khi nhìn vào tăng trưởng xuất khẩu trong 9 tháng đầu năm 2010: ASEAN +19.7%, Nhật Bản +24.4%, Trung Quốc

+46.8% và Hàn Quốc +31.5%. Rõ ràng là Trung Quốc, trong một vài năm tới, sẽ trở thành một thị trường quan trọng cho hàng xuất khẩu Việt Nam. Kết quả này, một phần là do tiến trình tự do hóa thương mại mạnh mẽ của Trung Quốc từ tháng 1 năm 2010 trong khuôn khổ Hiệp định thương mại tự do ASEAN – Trung Quốc.

Nghiên cứu của các chuyên gia MUTRAP, dựa trên phương pháp toán học và thống kê mới nhất, cho thấy ảnh hưởng của tự do hóa thương mại trong ASEAN đối với Việt Nam chủ yếu là mang tính tích cực, đặc biệt là việc cắt giảm thuế mạnh mẽ của hàng xuất khẩu Việt Nam sang các đối tác FTA, cũng như là cơ hội lớn xuất khẩu sang Hàn Quốc và Ấn Độ.

Tuy nhiên, cũng không nên xem thường tiến trình tự do hóa của Trung Quốc và AFTA vì cả hai đối tác đều áp dụng, ít nhất là đến năm 2009, thuế suất cao cho một vài sản phẩm xuất khẩu chủ lực của Việt Nam (VD: da giày, dệt may và hàng điện tử).

Dữ liệu về xuất khẩu còn ấn tượng hơn. Trên thực tế, các hiệp định FTA trong ASEAN (tính tổng toàn bộ) sẽ thúc đẩy tăng trưởng trung bình xuất khẩu hàng năm khoảng 9% năm 2012 và hơn 16% vào năm 2018. Đóng góp phần quan trọng nhất vẫn là xuất khẩu sang Trung Quốc năm 2018 (6%). Phân tích ảnh hưởng ASEAN FTA đến xu hướng xuất khẩu hàng năm của một số lĩnh vực cụ thể minh họa cho nhận xét này. Ảnh hưởng của xuất khẩu sang New Zealand và Australia khá là hạn chế vì những nước này đã áp dụng mức thuế suất rất thấp cho sản phẩm của Việt Nam.

Bảng 1. Xuất khẩu: 11 ngành nổi bật (%)

	TẤT CẢ CÁC NƯỚC	TRUNG QUỐC	Khu vực mậu dịch tự do ASEAN	NHẬT BẢN	HÀN QUỐC
Gạo	5.98	-1.64	26.38	-2.06	-15.43
Rau quả	163.30	4.86	-4.51	-2.01	164.07
Hàng dệt	26.61	8.08	5.15	8.59	7.78
Da	23.85	10.73	3.27	7.59	3.98
Hàng may mặc	37.91	11.27	2.94	16.30	8.06
Hóa chất	12.42	7.57	6.46	0.91	-0.15
Hàng kim loại	9.62	2.38	8.17	2.66	-0.94
Xe máy	11.98	-0.44	8.20	12.42	-3.56
Khoáng sản	9.88	2.46	7.13	0.79	1.70
Hàng hóa nói chung	22.85	8.08	9.93	4.82	1.57
Điện tử	16.55	6.19	3.26	2.60	2.65

Bảng 1 cho thấy ảnh hưởng tích cực của ASEAN FTA đến hàng xuất khẩu, đặc biệt là các mặt hàng chủ đạo của Việt Nam (rau quả, dệt may, giày da, may mặc, hóa chất, xe máy, sản phẩm sản xuất và hàng điện tử). Đối với hầu hết các sản phẩm, Trung Quốc vẫn là thị trường có lợi nhất. Bên cạnh xuất khẩu, các hiệp định FTA trong khuôn khổ ASEAN sẽ mang lại nhiều thay đổi tích cực khác cho các ngành của nền kinh tế.

Hầu hết các ngành (ngoại trừ gạo, các cây trồng khác, xe máy và các hàng nông sản chế biến) sẽ được hưởng lợi từ tự do hóa thương mại. Điều quan trọng là những ngành được hưởng lợi nhiều nhất lại chính là những ngành chủ lực của Việt Nam (giày da, may mặc, hàng sản xuất, hàng điện tử và rau quả).

Ảnh hưởng tích cực của ASEAN FTA được tác động cho toàn bộ nền kinh tế. Cụ thể ảnh hưởng



tổng thể đến phúc lợi kinh tế (đo bằng thu nhập quốc dân) của tất cả các FTA hiện tại đến năm 2018 được ước tính là khoảng 2.6%. Lợi ích ước tính trong ngắn hạn (2012) lớn nhất là của FTA với Hàn Quốc, Nhật Bản, AFTA, trong khi đó, FTA với Trung Quốc đóng góp đáng kể trong dài hạn đến năm 2018. Lợi ích từ FTA với Ấn Độ, Úc và New Zealand khá là hạn chế, vì mức độ thương mại hiện tại với các nước này khá thấp.

Hàng nhập khẩu giá rẻ cho các nhà sản xuất và người tiêu dùng

Cam kết của Việt Nam trong khuôn khổ ASEAN FTA sẽ làm tăng số lượng sản phẩm nhập khẩu giá rẻ cho nhà sản xuất và người tiêu dùng Việt Nam, và đóng góp cho phúc lợi của cả nước.

Bảng 2. Nhập khẩu: 10 ngành nổi bật (%)

	Khu vực mậu dịch tự do	TRUNG QUỐC	NHẬT BẢN	HÀN QUỐC	TẤT CẢ CÁC NƯỚC
Rau quả	2	8	2	12	26
Gia súc	1	3	3	13	23
Dầu	12	11	2	5	19
Thịt	8	9	6	14	56
Hàng hóa nông sản khác	18	2	3	2	28
Hàng dệt	4	10	10	9	32
Da	5	20	7	7	37
Hàng may mặc	3	34	20	19	63
Xe máy	7	3	12	2	22
Hàng hóa nói chung	14	7	5	3	29

Nhập khẩu sẽ tăng, gần giống như xu hướng tăng của xuất khẩu. Điều này làm tăng thâm hụt thương mại với các nước thành viên trong ASEAN FTA (giá trị tuyệt đối). Tuy nhiên, vì có nhiều ảnh hưởng tích cực đến hàng xuất khẩu, quá trình tự do hóa hàng nhập khẩu từ các nước ASEAN sẽ cho phép các nhà sản xuất Việt Nam nâng cao tính cạnh tranh trên thị trường EU và thị trường Hoa Kỳ. Thực tế là phần lớn hàng xuất khẩu sang EU và Hoa Kỳ (đặc biệt là may mặc, giày da và hàng điện tử) được sản xuất với nguyên liệu thô và linh kiện nhập khẩu từ Hàn Quốc, Nhật Bản và Trung Quốc.

Chính sách thương mại tương lai: cần đàm phán và ký kết thêm các hiệp định FTA nào nữa?

Đã có nghiên cứu về một phương pháp xác định các nước có lợi nhất để Việt Nam ký kết các hiệp định FTA trong tương lai. Nghiên cứu này cho thấy EU và Hoa Kỳ là các quốc gia mang lại nhiều lợi ích nhất về thương mại và phúc lợi cho Việt Nam, trong khi đó, lợi ích của FTA với Chi Lê là không đáng kể. Có thể có thêm thông tin đánh giá ảnh hưởng FTA tương lai giữa Việt Nam và EU khi hoạt động FTA của Dự án MUTRAP kết thúc cuối 2011.

Kết luận

Ảnh hưởng của ASEAN FTA chủ yếu là tích cực đối với nền kinh tế Việt Nam, đặc biệt là với những ngành định hướng xuất khẩu. Trong ngắn hạn, các nhà sản xuất trong nước sẽ chưa phải chịu áp lực cạnh tranh từ hàng xuất khẩu trong khu vực.

Tuy nhiên, các nhà sản xuất trong nước phải xây dựng chiến lược có tính đến sự cạnh tranh đó, đặc biệt là cạnh tranh từ hàng Trung Quốc sẽ khốc liệt hơn khi thuế quan trên phần lớn các sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc sẽ giảm đến 0% vào năm 2015. Mỗi nhà sản xuất phải có cách phân tích chi tiết về lộ trình giảm thuế phức tạp, từ đó đưa ra những chiến lược hợp lý.

Cán cân thương mại có thể sẽ tồi tệ hơn trên giá trị tuyệt đối vì các ngành xuất khẩu quan trọng nhất lại nhập khẩu phần lớn các linh kiện từ nước ngoài. Tuy nhiên, như sự thống nhất của các nhà kinh tế học, vấn đề thâm hụt thương mại sẽ không thể được giải quyết thông qua các biện pháp chính sách thương mại, những chính sách này sẽ gây ra tổn thất lớn cho các nhà sản xuất, xuất khẩu và người tiêu dùng trong nước.

Doanh thu thuế cũng không phải là một vấn đề đáng lo ngại vì những mất mát từ việc cắt giảm thuế sẽ phần nào được bù đắp bằng việc tăng nhập khẩu (và một phần được bù đắp bằng thuế gián tiếp trên sản phẩm nhập khẩu). ASEAN FTA sẽ mang lại lợi ích cho kinh tế Việt Nam, phúc lợi tăng khoảng 2.8% hàng năm, đồng thời lương thực tế của lao động có tay nghề và không có tay nghề cũng tăng lên đáng kể.

Kết quả tích cực trên đây cho thấy tự do hóa thương mại có những ảnh hưởng tích cực đến Việt Nam. Vì những lý do đó, khi vòng đàm phán Đoha còn đang bị đình trệ thì chúng ta nên khuyến khích tự do hóa thương mại trong khuôn khổ song phương, ít nhất là với các đối tác quan trọng như EU và Hoa Kỳ.

*Claudio Dordi, Trưởng nhóm chuyên gia tư vấn, MUTRAP III
Lupo Pasini, Cộng tác viên, MUTRAP III*

Giới thiệu ấn phẩm mới

■ Bản tin Vòng Đàm phán Đôha, số 3 - 2010

1. Tin về Vòng Đàm phán Đôha

- Vòng đàm phán Đôha: Những diễn biến mới nhất
- Vai trò của việc rà soát kết quả đàm phán Vòng Đôha với hội nghị G-20
- Các nước đang phát triển chủ chốt muốn làm rõ các nguyên tắc đàm phán nông nghiệp
- WTO kêu gọi Hoa Kỳ thể hiện vai trò lãnh đạo trong đàm phán Đôha

2. Tin WTO

- Trung Quốc tuyên bố đạo luật trừng phạt của Mỹ vi phạm WTO
- Những điều khoản chính trong Dự luật tiền tệ của Hoa Kỳ
- Trung Quốc chỉ trích chính sách đồng đôla yếu của Hoa Kỳ
- Trung Quốc cảnh báo việc Mỹ gây áp lực đối với vấn đề nhân dân tệ có thể phá hoại quan hệ giữa hai nước
- Trung Quốc hy vọng Hoa Kỳ dỡ bỏ các rào cản mang tính chất phân biệt đối xử đối với gà Trung Quốc

- Thủ tướng Nga Putin đề nghị các nước không cản trở Nga gia nhập WTO
- Lào chuẩn bị gia nhập WTO
- Bê-la-rút đề nghị nới lỏng yêu cầu gia nhập WTO

3. Tin Đôha chuyên sâu

Vòng Đàm phán phát triển Đôha: Tác động đối với Việt Nam

4. Tình hình giải quyết tranh chấp trong WTO

- Vụ trả đũa giữa Trung Quốc và Hoa Kỳ: Chiến tranh thương mại?
- Ngành công nghiệp thịt gà Hoa Kỳ phủ nhận cáo buộc bán phá giá tại Trung Quốc
- Căng thẳng tranh chấp thương mại Trung Quốc - Hoa Kỳ
- Các báo cáo của Ban hội thẩm

5. Thuật ngữ thương mại quốc tế

■ Bản tin Vòng Đàm phán Đôha, số 4 - 2010

1. Tin về Vòng Đàm phán Đôha

- Nhắm tới mục tiêu đưa ra “mô hình cắt giảm thuế” trong nông nghiệp vào quý I/2011
- Các cuộc đàm phán chỉ dẫn địa lý tăng tốc để kết thúc Vòng Đôha vào năm 2011

2. Tin WTO

- Ác-mê-ni-a tham gia Hiệp định Mua sắm chính phủ của WTO
- Đài Loan: khoản phạt EU đưa ra đối với hành động thao túng giá sẽ làm tổn thương nền công nghiệp sản xuất màn hình phẳng
- Xuất khẩu của Trung Quốc tăng vọt bất ngờ làm nảy sinh nguy cơ lạm phát
- Hoa Kỳ có thể áp thuế đối với lốp xe nhập khẩu từ Trung Quốc
- Boeing đợi phán quyết của WTO về hỗ trợ của chính phủ Hoa Kỳ
- Tòa án EU phục hồi lệnh cấm nhập khẩu sản phẩm hải cẩu

- Lamy kêu gọi sự hợp tác toàn cầu nhằm thúc đẩy dòng chảy thương mại
- ECB: Lãnh đạo các nước khu vực châu Âu phải giải quyết khủng hoảng nợ của mình

3. Cập nhật tình hình giải quyết tranh chấp trong WTO

- Giảm các vụ điều tra và biện pháp chống phá giá
- Mối bất đồng về thuốc generic giữa Ấn Độ và EU đã được giải quyết tại Hội nghị thượng đỉnh ở Brúc-xen
- WTO bác đơn Trung Quốc kiện Mỹ áp thuế lớp ô tô
- Các nhà xuất khẩu tôm Việt Nam hy vọng WTO sẽ bác bỏ thuế nhập khẩu của Mỹ

4. Một số vụ kiện mới

5. Thuật ngữ trong đàm phán thương mại



LỊCH SỰ KIỆN QUÝ IV - 2010

Thời gian	Mã hoạt động	Sự kiện	Đơn vị phối hợp tổ chức
02 - 07/10 (Pháp)	SERV-7	Họp thường niên về thống kê thương mại quốc tế về hàng hóa và dịch vụ (OECD)	
05 - 13/10 (Tây Ban Nha, Anh)	WTO-10	Khảo sát học tập kinh nghiệm về chống hàng giả, hàng nhái và vi phạm sở hữu trí tuệ	
06/10 (Hà Nội)	CB-7	Hội thảo nghiệm thu các chương trình đào tạo về luật thương mại quốc tế tại trường Đại học Ngoại thương do chuyên gia EU xây dựng	Trường Đại học Ngoại thương
13/10 (Hà Nội)	COMP-4	Hội thảo "Nâng cao năng lực giải quyết khiếu nại của Hội Tiêu chuẩn và Bảo vệ người tiêu dùng tại Việt Nam"	Hội Tiêu chuẩn và Bảo vệ người tiêu dùng (VINASTAS)
20 - 22/10 (Hà Nội)	CB-7	Hội thảo "Đào tạo nâng cao chuyên gia tư vấn Nhóm thương mại hạt nhân"	Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam (VINASME) & Công ty SEQUA
22/10 (Hà Nội)	WTO-3	Tọa đàm "Chuẩn bị rà soát chính sách thương mại của Việt Nam trong WTO"	
22/10 (Huế)	CB-1	Hội thảo "Cơ hội tiếp cận và mở rộng thị trường châu Âu đối với hàng xuất khẩu của Việt Nam"	Ban Quản lý Khu Công nghiệp Thừa Thiên - Huế
26 - 28/10 (Hà Nội)	CB-7	Hội thảo "Tăng cường năng lực trong kinh doanh với EU"	Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam (VINASME) & Công ty SEQUA
29/10 (TP. HCM)	SERV-4&5	Hội thảo "Hội nhập kinh tế quốc tế - những cơ hội và thách thức với sự phát triển của ngành sữa Việt Nam"	Vụ Thị trường trong nước - Bộ Công Thương
02/11 (Hải Phòng)	CB-1	Hội thảo "Cơ hội tiếp cận và mở rộng thị trường châu Âu đối với hàng xuất khẩu của Việt Nam"	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng
04/11 (Hà Nội) 05/11 (TP. HCM)	CB-7	Hội thảo "Đàm phán Hiệp định Thương mại Xuyên Thái Bình Dương Việt Nam được gì? Mất gì?"	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)
09 - 10/11 (Đà Nẵng) 11 - 12/11 (TP. HCM) 17 - 18/11 (Hà Nội)	CB-5	Các khóa đào tạo về "Công cụ và Phương pháp phân tích chính sách thương mại"	
16 - 18/11 (Geneva)	WTO-4	Họp thường kỳ lần thứ 16 của Ủy ban Nông nghiệp	
16 - 21/11 (Hà Nội)	CB-7	Khóa đào tạo "Đổi mới phương pháp thiết kế để phát triển thành công bộ sưu tập sản phẩm"	Hiệp hội Da Giầy Việt Nam (LEFASO)
17/11 (Hà Nội)	SERV-2	Tọa đàm "Tự do hóa thị trường chứng khoán tại Việt Nam - điều gì sẽ đến?"	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
19/11 (Hà Nội)	COMP-6	Hội thảo "Vai trò của người tiêu dùng nữ trong thực thi pháp luật bảo vệ người tiêu dùng"	
23 - 26/11 (Australia)	FTA-8	Phiên họp lần thứ hai của Ủy ban Hỗn hợp Hiệp định thương mại tự do ASEAN - Úc - New Zealand	

23 - 24/11 (Hà Nội)	CB- 5	Khóa đào tạo áp dụng công cụ và phương pháp phân tích chính sách thương mại	
24/11 (Đà Lạt)	SERV-4&5	Tọa đàm lần 2 "Một số vấn đề đặt ra để hoàn thiện quản lý nhà nước trong lĩnh vực bán lẻ"	Vụ Thị trường trong nước - Bộ Công Thương
26/11 (TP. HCM)	SERV-4&5	Hội thảo "Tiếp tục hoàn thiện quản lý nhà nước trong lĩnh vực bán lẻ ở Việt Nam"	Vụ Thị trường trong nước - Bộ Công Thương
29/11 (Hà Nội)	FTA	Hội thảo quốc tế "Quan hệ Việt Nam - EU: Thành tựu và triển vọng"	Bộ Ngoại giao
29/11 - 03/12 (Geneva)	WTO-4	Đàm phán về Thuận lợi hóa Thương mại	
08/12 (Đồng Nai)	CB-7	Hội thảo "Quản lý thông tin cho các doanh nghiệp và các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam"	Phòng Thương mại châu Âu tại Việt Nam (EuroCham)
10/12 (Hà Nội)	CB-1	Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược và Kế hoạch hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Công Thương đến năm 2010	Bộ Công Thương
10/12 (Hà Nội)		Họp Ban Chỉ đạo Dự án EU-Việt Nam MUTRAP III	
13-14/12 (Singapore)	FTA-8	Cuộc họp riêng của Ủy ban đàm phán thương mại ASEAN- Ấn Độ	
15/12 (Pleiku) 17/12 (Quy Nhơn)	CB-1	Các hội thảo "Phổ biến về cam kết trong các Hiệp định thương mại tự do Việt Nam tham gia"	
24/12 (Hà Nội)	CB-7	Phiên họp 3 - Ủy ban tư vấn về Chính sách thương mại quốc tế	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)
28/12 (TP. HCM)	COMP-1	Hội thảo "Năm năm thực thi pháp luật cạnh tranh trong kiểm soát hành vi hạn chế cạnh tranh ở Việt Nam"	Hội đồng Cạnh tranh Việt Nam (VCC)
29/12 (TP. HCM)	CB-1	Hội thảo "Cơ hội và thách thức khai thác thị trường Nhật Bản"	Vụ Thị trường châu Á - Thái Bình Dương, Bộ Công Thương
30/12 (Hà Nội)		Lễ trao tặng thiết bị phòng học đa năng cho trường Đại học Ngoại thương	

SỰ KIỆN SẮP TỚI

Thời gian	Mã hoạt động	Sự kiện	Đơn vị phối hợp tổ chức
11/01 (Hà Nội)	WTO	Khai trương Trung tâm Tham vấn về WTO Hội thảo tập huấn Chương trình hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo của WTO	Viện Nghiên cứu Thương mại, Bộ Công Thương
Quý I (Hà Nội)	WTO-9	Hội thảo về cơ chế quản lý điều hành chính sách liên quan đến kinh tế và thương mại	Văn phòng Chính phủ
Tháng 3 - 2011 (TP HCM)	CB-1	Hội thảo: Hiệp định Thương mại tự do FTA Việt Nam - EU, cơ hội và thách thức đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Hiệp hội doanh nghiệp đầu tư nước ngoài (VAFIE)
Tháng 3 - 2011 (Quy Nhơn)	CB-1	Hội thảo về Thương mại Lâm sản	Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam (VIFORES)